



LICOGI 16

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16



***“DÁM CAM KẾT VÀ
TÔN TRỌNG CAM KẾT”***

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

Thông điệp từ Chủ tịch Hội đồng Quản trị	3
I. Tổng quan về Licogi 16	
Thông tin khái quát	7
Lịch sử hình thành và phát triển	8
Các đợt tăng vốn	10
Thông tin ngành nghề kinh doanh	11
Thông tin về mô hình quản trị và bộ máy quản lý	11
Môi trường và Cộng đồng	12
Rủi ro và quản trị rủi ro	14
II. Tình hình hoạt động trong năm	
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	20
Tổ chức và nhân sự	21
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	22
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc	
Đánh giá về hoạt động kinh doanh trong năm 2012	24
Đánh giá về tình hình tài chính	25
Những cải tiến trong cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.	26
Kế hoạch kinh doanh trong năm 2013	27
IV. Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Licogi16	
Đánh giá về các mặt hoạt động của Licogi 16	28
Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc	28
Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2012	29
Công tác tái cấu trúc	30
Các định hướng của Hội đồng Quản trị	31
V. Quản trị công ty	
Hội đồng Quản trị	32
Ban kiểm soát	37
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	40
VI. Thông tin các dự án và các Công ty thành viên	41
VII. Báo cáo tài chính	54



Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Bạn đọc!

Năm 2012 khép lại với bao nỗi thăng trầm. Chúng ta và tất cả mọi người đã phải đối mặt với môi trường kinh tế tài chính đầy khó khăn và thách thức chưa từng thấy.

Bức tranh âm ảm của nền kinh tế vĩ mô, thị trường Bất động sản đóng băng, thị trường xây dựng cạnh tranh khốc liệt ... đã ảnh hưởng trực tiếp lên hoạt động của Công ty Cổ phần Licogi16.

Hoạt động kinh doanh Bất động sản hầu như không có đóng góp đáng kể nào vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Đa số các dự án trong tình trạng tạm ngưng triển khai và không mang lại doanh thu.

Lĩnh vực xây dựng trở thành ngành mũi nhọn trong năm qua và tiếp tục giữ vai trò này trong năm 2013. Việc thi công các công trình với hiệu quả kinh tế cao và dòng tiền tốt đã đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2012.

Mặc dù kết thúc năm 2012 lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ đạt hơn 5 tỷ đồng, tuy nhiên kết quả kinh doanh hợp nhất trong năm lỗ 36 tỷ đồng, đây là khoản lỗ đầu tiên của Công ty Cổ phần Licogi16 trong quá trình hoạt động từ trước đến nay.

Không thể đổ lỗi hết cho tình hình kinh tế vĩ mô, mà hơn hết chúng tôi thấy những thiếu sót của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Việc thiếu thông tin để đưa ra dự đoán chính xác về diễn biến của nền kinh tế vĩ mô nhằm có những quyết sách kịp thời để giảm thiểu rủi ro kinh doanh cho Doanh nghiệp.

Nhiều bài học đã được rút ra khi nhìn lại năm 2012. Năm 2013 tiếp tục là một năm đầy thách thức và khó khăn, ba vấn đề cần tập trung:

- Nguồn lực và thị trường phải được khai thác tối đa cho các lĩnh vực hoạt động.
- Đoàn kết, vững tin, nỗ lực từng ngày để đạt kết quả tốt nhất.
- Nhìn xa hơn để chuẩn bị cho một kế hoạch phát triển dài hạn khi nền kinh tế vượt qua khủng hoảng.

Nhìn về Licogi16 trong các năm tới: Hoạt động xây dựng mang tính chiến lược nhằm tạo nguồn thu nhập và dòng tiền ổn định, lâu dài. Hoạt động đầu tư sẽ được tái cơ cấu để tập trung vào các lĩnh vực chính. Mặc dù chặng đường phía trước vẫn còn nhiều khó khăn nhưng cũng không ít cơ hội, Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng sẽ vượt qua được những thách thức để mở ra một giai đoạn phát triển đột phá mới.

Thông qua Báo cáo thường niên 2012 này, tôi trân trọng gửi tới Quý cổ đông và Quý bạn đọc những thông tin liên quan đến doanh nghiệp, với mong muốn Quý vị sẽ cùng Licogi16 nhìn lại các kết quả đạt được, những khó khăn và thử thách một năm qua, nhìn lại những thiếu sót để khắc phục, hoàn thiện và phát triển bền vững trong tương lai.

Chân thành cảm ơn!



Bùi Dương Hùng
Chủ tịch Hội đồng quản trị

TÂM NHÌN

Trở thành công ty bất động sản chuyên nghiệp, một nhà thầu có uy tín, có vị thế trên thương trường cả nước, nơi con người được đào tạo và phát triển hết tiềm năng của mình thông qua quá trình sáng tạo những sản phẩm mới mang lại niềm tin cho khách hàng.



SỨ MỆNH

Xây dựng một thương hiệu bất động sản xanh - thân thiện với môi trường.

Tiên phong áp dụng công nghệ mới vì chất lượng công trình.

Tiêu biểu cho doanh nghiệp có trách nhiệm cộng đồng.

Tối đa hóa hiệu quả kinh doanh, thỏa mãn kỳ vọng của cổ đông

1. Dám cam kết và tôn trọng cam kết

Công ty

Licogi 16 là một tập thể trẻ trung năng động với mỗi nhân viên là một tế bào, mỗi tập thể là một bộ phận, thông tin là huyết mạch, văn hóa là hơi thở. Cơ thể khỏe mạnh, trí tuệ sáng suốt sản sinh tinh thần phấn chấn.

Lợi ích của xã hội, của khách hàng, của cổ đông và cộng đồng là tiêu chí hành động, thẳng thắn, khách quan, minh bạch và cầu thị trong mọi mối quan hệ.

Chăm lo và tạo điều kiện mọi mặt cho nhân viên là mối quan tâm hàng đầu.

Nhân viên

Chuyên nghiệp, tận tụy, kỷ luật, trung thành. Luôn tự hoàn thiện và giúp đồng nghiệp cùng hoàn thiện.

Cống hiến hết mình, hưởng thụ bình đẳng.

2. Tôn trọng với quá khứ, thực tế với hiện tại và lạc quan vào tương lai.

Nâng niu, tôn trọng và giữ gìn những thành quả đạt được.

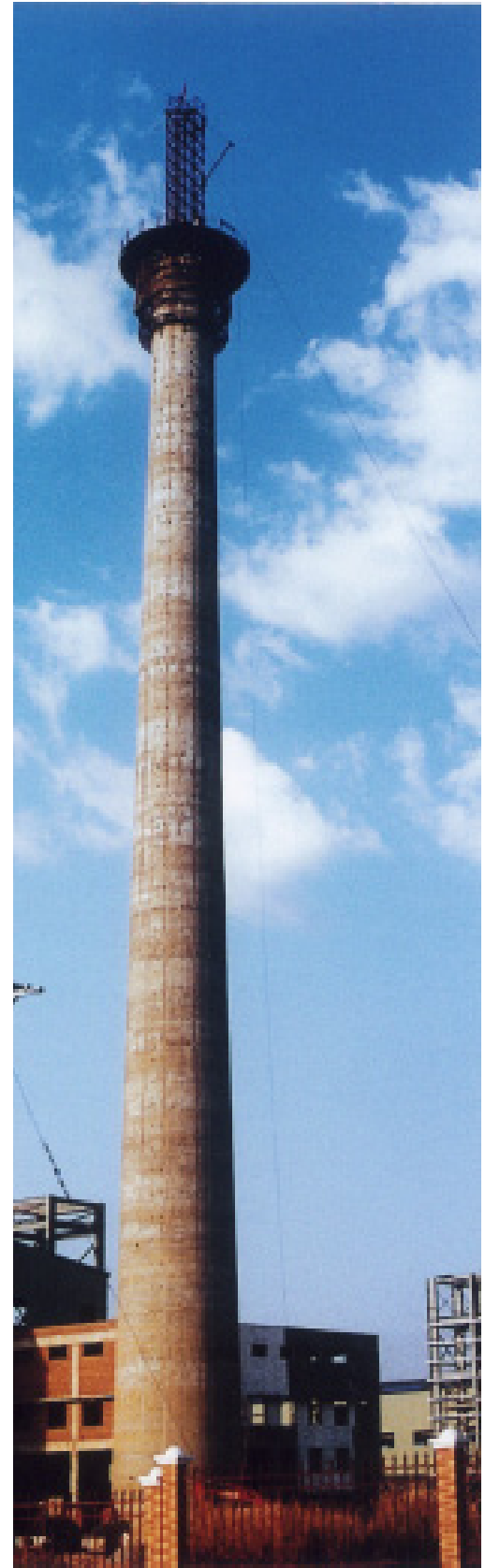
Sẵn sàng đương đầu và vượt qua những thách thức khó khăn.

Nắm bắt cơ hội, dám nghĩ dám làm.

3. Bồi đắp giá trị tinh thần, giá trị tâm linh:

Lạc quan tin tưởng vào cuộc sống, cùng hướng thiện.

Luôn tạo ra hạnh phúc cho mình và chia sẻ cho cộng đồng.



Chiến lược kinh doanh

- Tập trung nguồn lực để xây dựng và phát triển hai lĩnh vực kinh doanh chính Bất động sản và Xây dựng thân thiện với môi trường.
- Tái cấu trúc doanh nghiệp theo hướng tập trung, chuyên môn hóa cao, vận hành hợp lý và hiệu quả.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng đầy đủ yêu cầu về năng lực, phẩm chất, có khát vọng cống hiến. Xây dựng và định hình văn hóa doanh nghiệp trở thành thương hiệu riêng.



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Tên tiếng Anh:

LICOGI16 JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : LICOGI16

Mã cổ phiếu : LCG

Năm thành lập : 2001

Vốn điều lệ : 562.499.560.000 đồng

Mã số thuế : 0302310209

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0302310209 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp ngày 02/06/2006, thay đổi lần thứ 12 ngày 12/11/2011

Năm chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty Cổ phần: 2006

Trụ sở giao dịch của Công ty

24A Phan Đăng Lưu, phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM

Điện thoại: (84.8) 38 411 375 Fax: (84.8) 38 411 376

Email: info@licogi16.com Website: www.licogi16.vn

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**2001**

Công ty Xây dựng số 16 được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh của Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Licogi.

2003

Công ty Cổ phần Licogi 16 đã được tổ chức UKAS cấp chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001- 2000.

2004

Nhà máy cơ khí Nhơn Trạch tại Đồng Nai (nay là Công ty phần Licogi16.M) được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động với công suất 10.000 tấn/năm, cung cấp nhiều sản phẩm cơ khí và kết cấu thép

2005

Thành lập Công ty Cổ phần Bê tông Nhơn Trạch (nay là Công ty Cổ phần Licogi16.5) tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, sản xuất và kinh doanh kết cấu bê tông, vật liệu xây dựng.

2006

Công ty Xây dựng số 16 chính thức chuyển mô hình hoạt động từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần Licogi16 với vốn điều lệ 12 tỷ đồng.

Licogi16 đón nhận Bằng khen của Thủ tướng chính phủ dành cho Đơn vị có thành tích trong công tác từ 2001-2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.

Đầu tư thiết bị sản xuất bê tông đầm lăn (RCC) hiện đại nhất Việt Nam phục vụ thi công Thủy điện Bản Chát với tổng kinh phí là 230 tỷ đồng nhằm đáp ứng khối lượng công việc dự kiến thực hiện là 1,6 triệu khối bê tông (tương đương 1.386 tỷ đồng).

2007

Chuyển đổi mô hình hoạt động của Xí nghiệp Licogi16.1 thành Công ty Cổ phần Licogi16.1 trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

Thành lập Công ty Cổ phần Licogi16.2 tham gia vào lĩnh vực xây dựng các công trình thủy điện, dân dụng, công nghiệp.

Thành lập Công ty Cổ phần Licogi16.6 với mục tiêu trở thành đơn vị đại diện phía Bắc tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng, sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường.

Góp vốn thành lập Công ty CP ĐT&PTHT Nghi Sơn với ngành nghề kinh doanh chủ yếu đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cơ sở, sản xuất vật liệu xây dựng.

2008

Licogi16 chính thức niêm yết cổ phiếu công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán LCG.

Tập thể Licogi16 đón nhận Huân chương Lao động hạng ba của Chủ tịch nước dành

cho đơn vị đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ 2002-2006, góp phần vào sự nghiệp XD CNXH và bảo vệ Tổ quốc.

Thành lập Công ty TNHH XD-TM-DV Điền Phước với ngành nghề chủ yếu là đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư.

Thành lập Công ty CP TVĐT Licogi16.8 với ngành nghề chủ yếu là tư vấn đầu tư xây dựng, thiết kế, lập dự án và kinh doanh bất động sản.

Thành lập Công ty CP Licogi16.9 đại diện khu vực miền Trung tham gia thi công hạ tầng kỹ thuật, thi công cơ giới và thi công xây lắp.

2009

Cổ phiếu Licogi16 đạt Thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2009 do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán và UBCK nhà nước trao tặng.

Thành lập Công ty CP Điện lực Licogi16 với ngành nghề chủ yếu là thi công các dự án đường dây và trạm điện, công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật.

Liên danh góp vốn thành lập Công ty TNHH NLSH Phương Đông sản xuất và kinh doanh sản phẩm xăng sinh học và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

2010

Liên danh góp vốn thành lập Công ty TNHH Khu đô thị Phú Hội đầu tư xây dựng và kinh khu dân cư theo quy hoạch.

Cổ phiếu Licogi16 đạt Thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2010 do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán và UBCK nhà nước trao tặng.

Tổ chức khánh thành Tòa nhà Licogi16 do chính Công ty đầu tư làm trụ sở văn phòng và cho thuê với quy mô 9 tầng, 1 tầng lửng, 1 tầng sân thượng và 2 tầng hầm trên diện tích đất 341m².

Khởi công dự án Trường cao đẳng Licogi với quy mô 9.100 học sinh trên diện tích đất 8ha.

2011

Thành lập Công ty TNHH Thương mại Xây dựng 12 đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Khu dân cư Hiệp Thành và dự án bất động sản khác.

Thành lập Công ty TNHH Siêu Thành đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Chung cư Nam An và dự án bất động sản khác.

Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng hai cho Công ty Cổ phần LICOGI16.

Tổ chức kỷ niệm khối bê tông thứ 1 triệu (trên tổng số 1,6 triệu m³) tại công trình

Thủy điện Bản Chát có sự tham dự của Thủ tướng chính phủ đã làm tăng thêm uy tín, thương hiệu của LICOGI16 trong lĩnh vực thi công đập bê tông.

Triển khai thi công dự án Sky Park Residence trên diện tích 9,2ha với quy mô 1 khối tháp gồm tòa nhà văn phòng 20 tầng, tòa nhà căn hộ 30 tầng, khối đế 5 tầng.

Đầu tư dự án ERP SAP phục vụ cho hoạch định thông tin và cung cấp báo cáo quản trị toàn bộ hoạt động doanh nghiệp.

Đạt danh hiệu 1 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam do Tổ chức Việt Nam Report và Tập đoàn Truyền thông Toàn Cầu Media Tenor (Thụy Sĩ) phối hợp đánh giá và trao tặng.

2012

Thực hiện triển khai công tác tái cấu trúc: sáp nhập công ty 16.9 vào 16.6 thành Licogi 166, điều chỉnh sơ đồ tổ chức của Công ty mẹ theo giá trị cốt lõi công ty: xây dựng và bất động sản.

Đưa phần mềm ERP SAP vào vận hành kể từ tháng 10/2012.

Tiếp tục đạt danh hiệu 1 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam. Hoàn thành Công trình thủy điện Bản Chát theo đúng tiến độ đề ra.

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU VÀ CÁC ĐỢT TĂNG VỐN

Mã giao dịch: LCG

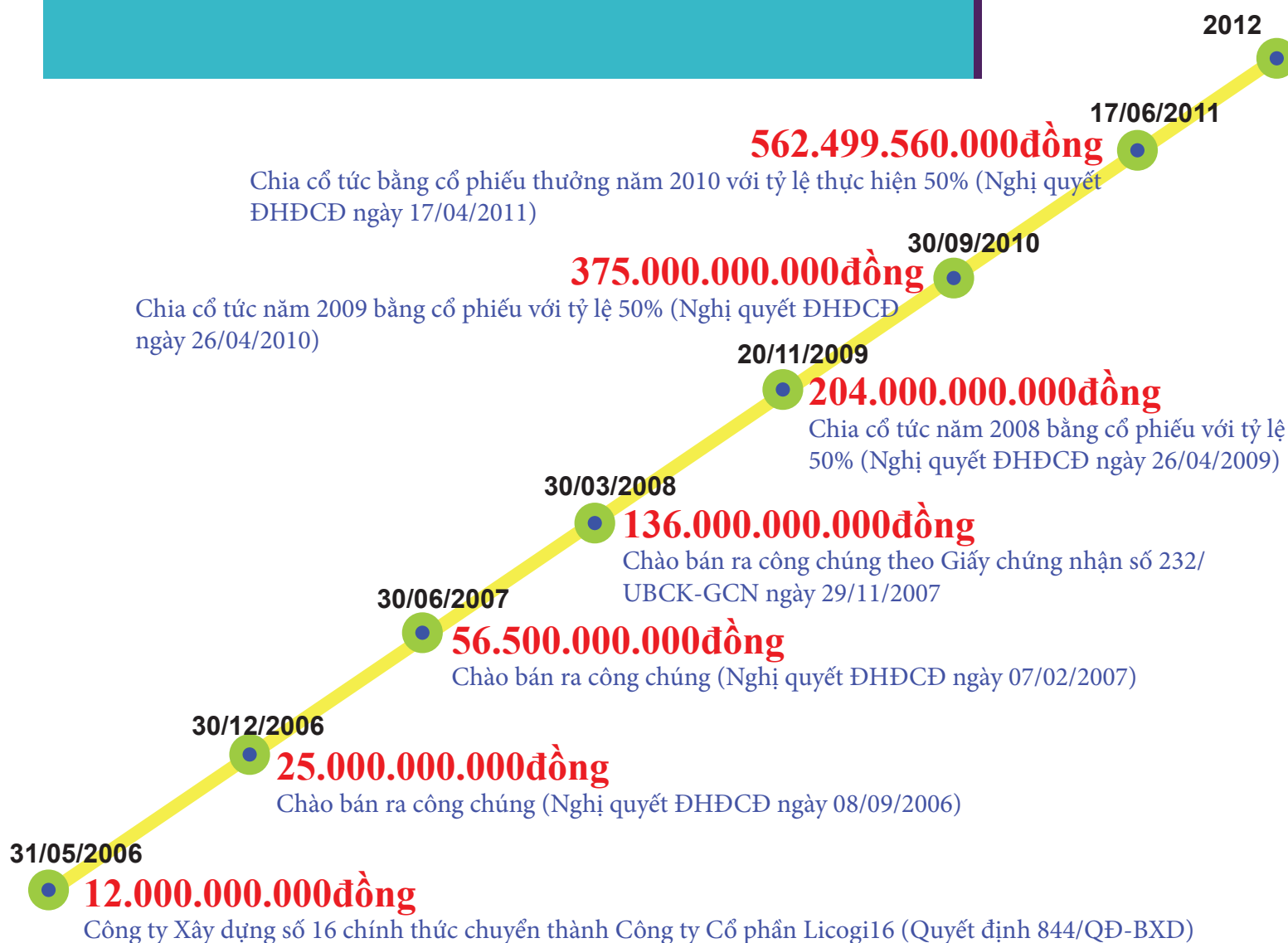
Ngày niêm yết cổ phiếu: 17/10/2008 theo quyết định số 112/QĐ-SGDHCM

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết: 13.600.000 cổ phiếu

Tổng giá trị niêm yết theo mệnh giá: 136.000.000.000 đồng



THÔNG TIN NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Công ty Cổ phần Licogi16 thực hiện kinh doanh trên 2 ngành nghề chính là Xây dựng và Bất Động sản.

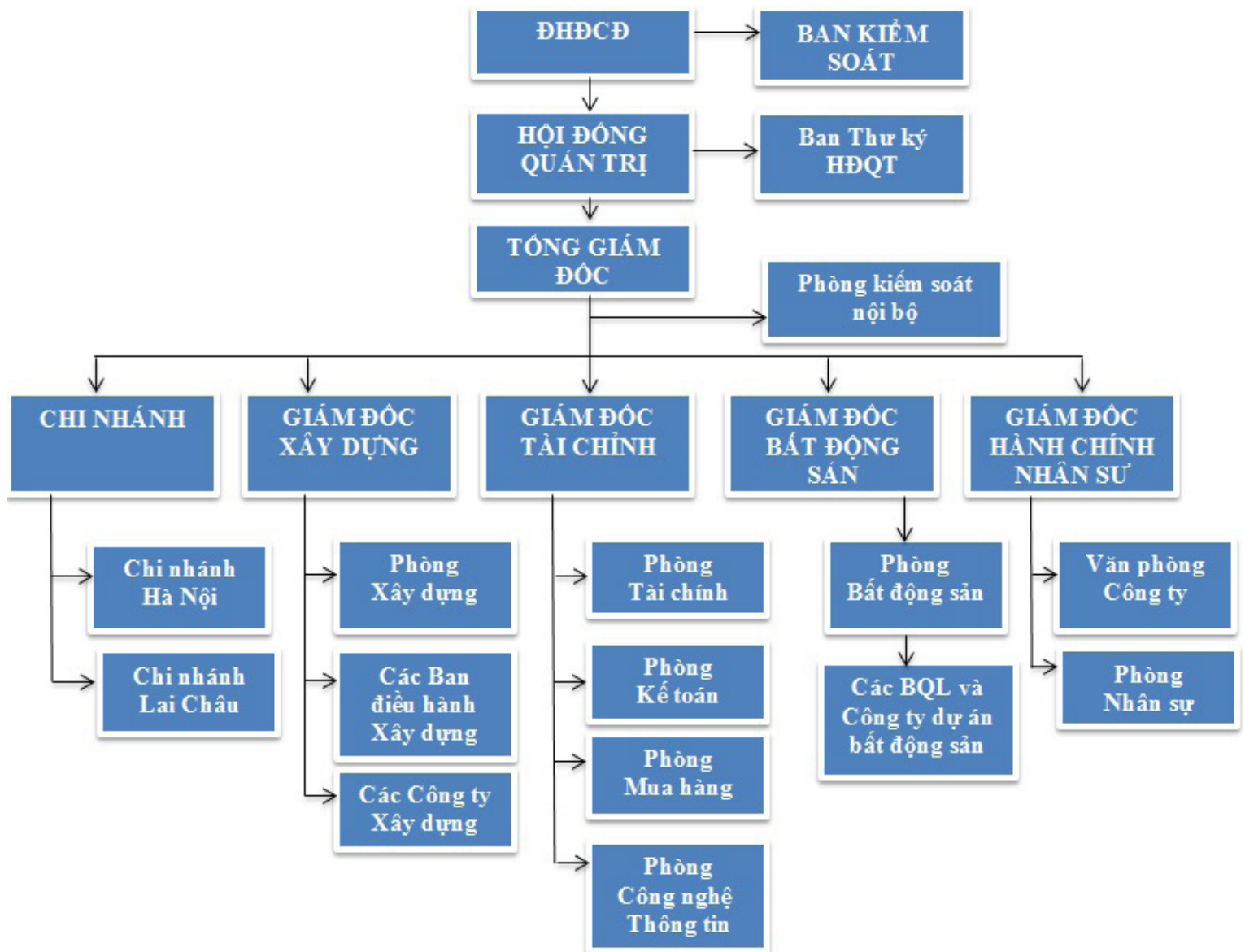
- + Đối với lĩnh vực xây dựng, Công ty là nhà thầu thi công cho các công trình xây lắp lớn.
- + Đối với lĩnh vực Bất động sản, Công ty là nhà đầu tư, phát triển các dự án Bất động sản.

Địa bàn kinh doanh của Công ty trong năm 2012 tập trung ở 4 khu vực: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đồng Nai và tỉnh Lai Châu. Công trình xây dựng của Công ty trong năm 2012 tập chung chủ yếu tại tỉnh Lai Châu, các dự án Bất động sản được phân bố tại 3 địa bàn còn lại.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Công ty Cổ phần Licogi 16 được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, theo đó:

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty;
- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu, gồm 5 thành viên;
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, gồm 3 thành viên;
- Ban Tổng Giám đốc, công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và quản lý giám sát.



MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG

Ngay trong sứ mệnh của mình, Licogi 16 đã đặt mục tiêu phát triển, xây dựng thương hiệu xanh sạch – thân thiện với môi trường. Bằng chứng, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định đầu tư vào nhà máy sản xuất nguyên liệu sinh học tại tỉnh Bình Phước cùng 2 đối tác: Tập đoàn Dầu Việt Nam Và Tập đoàn ITOCHU Nhật Bản. Việc phát triển sản phẩm Ethanol để pha vào xăng A92 tại thị trường Việt Nam để trở thành các sản phẩm xăng E5, E10... sẽ góp phần đáng kể vào mục tiêu bảo vệ môi trường của cộng đồng và xã hội. Đối với các dự án Bất động sản.

Công ty luôn đặt mục tiêu thân thiện môi trường trong thiết kế của mình, việc phát triển các dự án nhà ở kèm theo những mảng xanh công cộng cũng như sử dụng các sản phẩm có khả năng tái chế là điều kiện tiên quyết của Công ty. Trong lĩnh vực xây dựng, Công ty đầu tư các thiết bị hiện đại để đảm bảo định mức hao phí được giảm thiểu tối đa, điển hình là dây chuyền sản xuất bê tông đầm lăn hiện đại nhất Việt Nam tại công trình Thủy điện Bản Chát. Ngoài ra Công ty luôn khuyến khích cán bộ công nhân viên ưu tiên sử dụng các vật liệu có khả năng tái chế, giữ gìn vệ sinh môi trường trong hoạt động hàng ngày tại công sở



CÔNG TÁC XÃ HỘI, TỪ THIỆN VÀ TRUYỀN THÔNG

Công ty đã tham dự lễ khánh thành và trao tặng trường mầm non số 2 Mường Kim được tổ chức vào ngày 9/5/2012.

Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã được trao tặng chứng nhận là một trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt nam. Giải thưởng do Công ty Việt Nam Report và tập đoàn truyền thông toàn cầu Media Tenor Thụy sĩ đánh giá và trao tặng. So với với thành tích năm 2012, năm nay Công ty Cổ phần LICOGI 16 ngoài việc đã tăng vượt nhiều thứ hạng (hạng 212) ngoài việc nằm trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt nam, LICOGI 16 còn lọt vào top 500 các tập đoàn, công ty lớn nhất Việt Nam.

Ngày 18/10/2012, Công ty đã công bố vận hành chính thức dự án SAP ERP. Dự án đi vào vận hành giúp cho việc cung cấp thông tin trong hệ thống quản trị đồng nhất, các hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị minh bạch từ doanh thu, chi phí, tồn kho, công nợ, tiến độ sản xuất.



RỦI RO VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

Công ty Cổ phần Liocgi 16 có rủi ro thị trường, rủi ro về bất động sản, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Ban Tổng Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên như sau.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phiếu. Đối với Licogi 16 tồn tại hai loại rủi ro: lãi suất và giá hàng hóa.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến vay và nợ dài hạn với lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất của Công ty tại ngày lập báo cáo là không đáng kể.

Rủi ro về giá hàng hóa

Công ty có rủi ro về giá hàng hóa do thực hiện mua một số nguyên vật liệu xây dựng cho các công trình. Công ty quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu xây dựng thông qua việc theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường hàng hóa nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý. Ngoài ra Công ty sẽ nghiên cứu sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa.



Rủi ro về bất động sản

Công ty đã xác định được rủi ro sau liên quan đến danh mục đầu tư bất động sản: (i) việc chi phí của các đề án phát triển có thể tăng nếu có sự chậm trễ trong quá trình lập kế hoạch. Công ty thuê các chuyên gia cố vấn chuyên về các yêu cầu lập kế hoạch cụ thể trong phạm vi đề án nhằm giảm các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình lập kế hoạch; (ii) rủi ro giá trị hợp lý của danh mục đầu tư bất động sản do các yếu tố cơ bản của thị trường và người mua.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình (chủ yếu là tiền gửi ngân hàng).

Khoản phải thu từ chuyển nhượng bất động sản

Công ty quản lý rủi ro tín dụng khách hàng bằng cách yêu cầu khách hàng thanh toán trước khi thực hiện chuyển giao quyền sở hữu, do vậy, rủi ro tín dụng khách hàng được giảm thiểu đáng kể.

Phải thu khách hàng

Công ty quản lý rủi ro tín dụng khách hàng thông qua các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu khách hàng chưa thu được. Đối với các khách hàng lớn, Công ty thực hiện xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Công ty tìm cách duy trì kiểm soát chặt chẽ đối với các khoản phải thu tồn đọng. Trên cơ sở này và việc các khoản phải thu khách hàng của Công ty có liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau, rủi ro tín dụng không bị tập trung đáng kể vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam. Rủi ro tín dụng đối với số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi Ban Tổng Giám đốc theo chính sách của Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Công ty đối với các khoản mục trong bảng cân đối kế toán riêng tại mỗi thời điểm lập báo cáo chính là giá trị ghi sổ như trình bày trong Thuyết minh số 4. Công ty cho rằng mức độ rủi ro của các khoản tiền gửi ngân hàng là rất thấp.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

THÔNG TIN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG



Ông Vũ Công Hưng
Tổng giám đốc



Ông Hoàng Minh Khai
Phó Tổng giám đốc



Ông Bùi Đông Hoàn
Phó Tổng giám đốc



Ông Hoàng Chí Phúc
Kế toán trưởng

Tổng giám đốc

Ông Vũ Công Hưng, là một trong những cánh chim đầu đàn của Licogi16 từ buổi đầu khởi nghiệp, gắn bó với từng công trình, từng dự án và từng bước đi của Licogi16 cho tới ngày hôm nay.

- Số cổ phần nắm giữ: 597.467 cổ phần, chiếm 1,06 % vốn Điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: không có
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 18/12/1973
- + Số CMND : 012235601, cấp ngày 25/02/2012 tại Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú : Phòng B2410, Chung cư 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 10/10 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 06/1995-08/1997 : Kỹ sư xây dựng, chuyên viên, phó phòng thiết kế Công ty điện tử công nghệ (ETC), Hà Nội;
- 09/1997-04/2001 : Kỹ sư Xây dựng, chuyên viên phòng KT-KH Công ty Lắp máy điện nước thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng, Hà Nội;
- 05/2001-12/2003 : Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng;
- 01/2004-01/2006 : Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch - Vật tư Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây Dựng và Phát triển Hạ tầng;
- 02/2006-05/2006 : Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch - Thị trường Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 06/2006-10/2006 : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 11/2006-04/2007 : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội;
- 05/2007-11/2007 : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16, Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.6;
- 11/2007-05/2009 : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16, Giám đốc Chi nhánh Lai Châu, Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.6;
- 05/2009-05/2011 : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16, Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.6;
- 06/2011 đến nay : Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI16, Ủy viên HĐQT Công ty CP LICOGI16.6

Ông Bùi Đông Hoàn - Phó Tổng Giám đốc

- Số cổ phần nắm giữ: 12.250 cổ phần, chiếm 0,02% vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không có

Lý lịch cá nhân

- + Ngày sinh : 23/06/1975
- + Số CMND : 023095815 cấp ngày 13/4/2001 tại Tp.HCM
- + Địa chỉ thường trú : 25/216B Nguyễn Văn Lượng, phường 17, Gò Vấp, Tp.HCM.
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ xây dựng

Quá trình công tác:

- 1999-2000: Kỹ sư giám sát tại Công ty X59 (thuộc Bộ Quốc Phòng).
- 2001-2003: Chỉ huy trưởng tại Công ty CALOFIC.
- 2004-2007: Trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 2008-2010: Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty Cổ phần LICOGI 16.
- 2010 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16; Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.2



Kế Toán trưởng

Ông Hoàng Chí Phúc

- Số cổ phần nắm giữ: 27.987 cổ phần, chiếm 0,05% vốn Điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: không có
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn lợi ích Công ty: không có

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 31/07/1972
- + Số CMND : 022785039
- + Địa chỉ thường trú : 122/19/12 Tôn Đản, Phường 10, Quận 4, Tp.HCM
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn: Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

- 1995-1997 : Kế toán tổng hợp tại Cty TNHH Đại Phát, Quận 5, TPHCM;
- 1997-2000 : Kế toán tổng hợp tại DNTN Thái Tiến Phát, Quận 6, TPHCM;
- 2000-2001 : Phụ trách kế toán Chi nhánh Tổng Cty Xây dựng & Phát triển hạ tầng (LICOGI) tại TP.Hồ Chí Minh;
- 2001-2006 : Phó phòng kế toán Công ty Xây dựng số 16;
- 2006 - đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần LICOGI 16.



KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	2,084	2,259	-8%
2	Doanh thu thuần	639	1,061	-40%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(0.2)	137	
4	Lợi nhuận khác	1.3	3.5	-63%
5	Lợi nhuận trước thuế	1	165	-99%
6	Lợi nhuận sau thuế	5	137	-96%

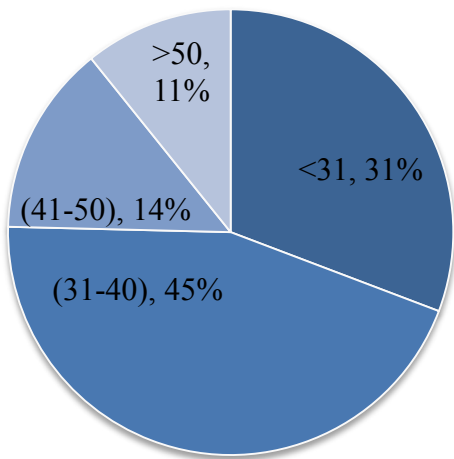
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1.16	1.16
	Hệ số thanh toán nhanh	0.61	0.57
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	19%	24%
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	37%	48%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho	3.31	4.63
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.4	0.79
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.8%	12.9%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.5%	12%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.2%	6.1%
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6%	23%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

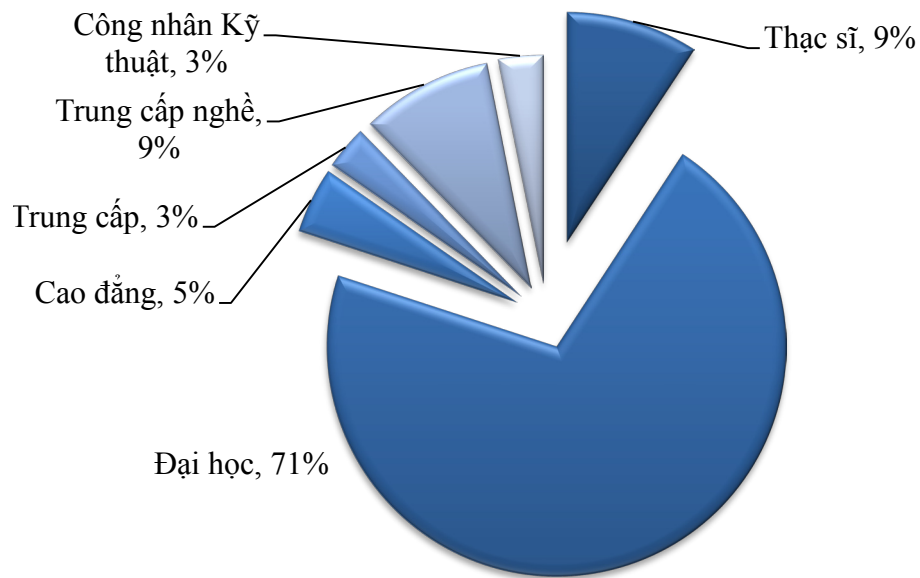
Trong niên độ vừa qua, nhân sự của Ban điều hành có sự thay đổi như sau: Ông Trịnh Thế Dũng – Phó Tổng Giám đốc đã từ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 23/10/2012.

THÔNG TIN CƠ CẤU CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN



Phân theo độ tuổi

Trong những năm gần đây, cơ cấu nhân sự gián tiếp và quản lý trong Công ty có sự thay đổi theo hướng nhân sự có trình độ ngày càng tăng trong khi nhân sự có trình độ sơ cấp có xu hướng giảm. Tính đến 31/12/2012, tỷ trọng nhân sự gián tiếp và quản lý có trình độ đại học và thạc sĩ chiếm 80% trong tổng số nhân sự quản lý, gián tiếp.



Phân theo trình độ

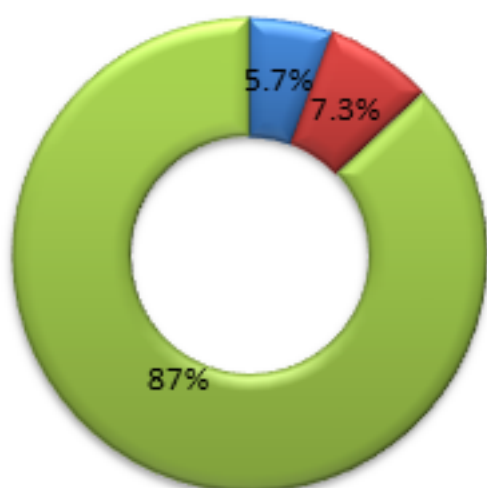
Nếu phân theo độ tuổi, hơn 76% nhân sự khối quản lý và gián tiếp có độ tuổi dưới 40, trong đó 45% nhân sự có độ tuổi từ 30-40 và hơn 31% có độ tuổi nhỏ hơn 31. Kết quả của quá trình nâng cao trình độ năng lực và tăng tỷ trọng nhân sự trẻ, năng động là chủ trương xuyên suốt của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Chi tiết cổ đông đặc biệt

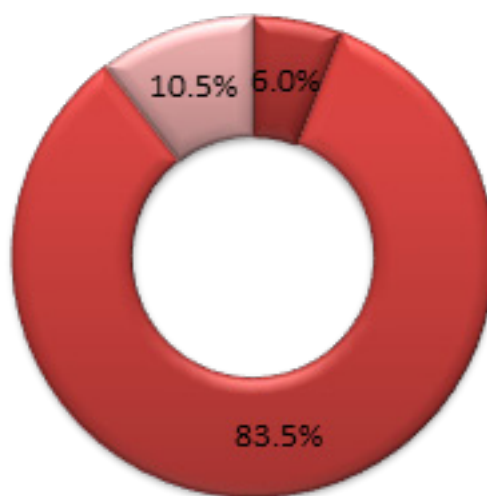
STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I Hội đồng quản trị				
1	Ông Bùi Dương Hùng	CT HĐQT	2,200,000	3.9%
2	Ông Vũ Công Hưng	TV HĐQT	574,327	1.0%
3	Ông Hoàng Minh Khai	TV HĐQT	511,367	0.9%
4	Ông Lê Văn Công	TV HĐQT	0	0
5	Bà Đặng Phạm Minh Loan	TV HĐQT	0	0
II Ban Tổng Giám đốc				
1	Ông Vũ Công Hưng	TGD	Xem phần HĐQT	
2	Ông Hoàng Minh Khai	PTGD		
3	Ông Bùi Đông Hoàn	PTGD	12,250	0.02%
Ban Kiểm soát				
1	Ông Trần Đình Tuấn	Trưởng ban	5,365	0.01%
2	Bà Nguyễn Thị Thủy	Thành viên	1,125	0.00%
3	Ông Nguyễn Anh Tú	Thành viên	9,000	0.02%
III Kế toán trưởng				
	Ông Hoàng Chí Phúc	KTT	27,987	0.05%
IV Người được UQ CBTT				
	Ông Nguyễn Khắc Tâm	TK HĐQT	0	0
V	TỔNG CỘNG		3,341,421	6%

Phân theo tỷ lệ sở hữu



- Cổ đông lớn
- Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- Cổ đông khác

Phân theo loại hình sở hữu



- Cổ đông đặc biệt
- Cổ đông khác trong nước
- Cổ đông khác nước ngoài



ÔNG VŨ CÔNG HÙNG
Tổng Giám đốc

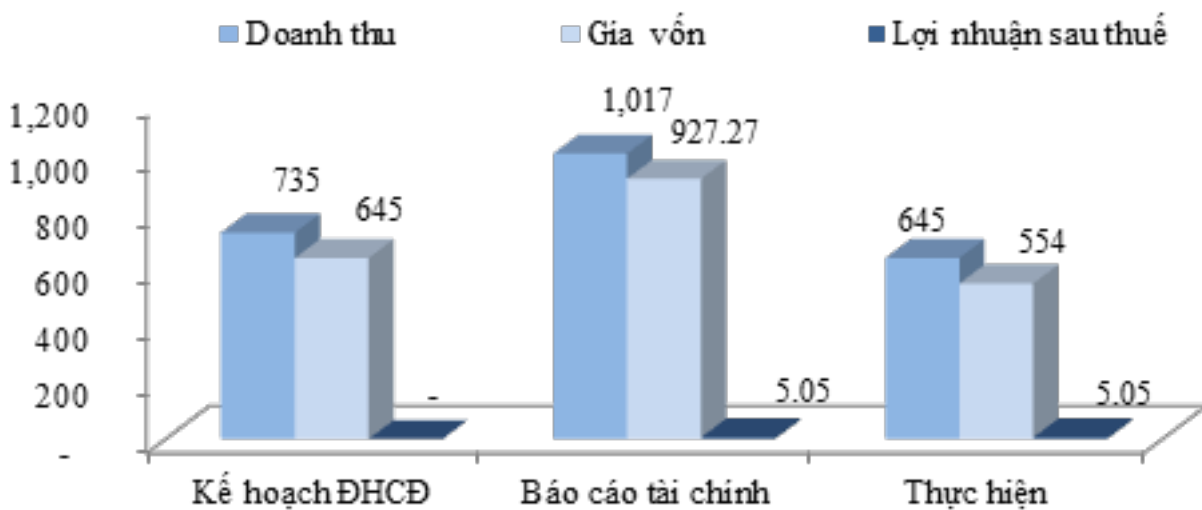


**HÃY CHẮT CHIU THÀNH QUẢ
CỦA CUỘC SỐNG VÀ HÃY BIẾT
CHIA SẼ VỚI CỘNG ĐỒNG.**

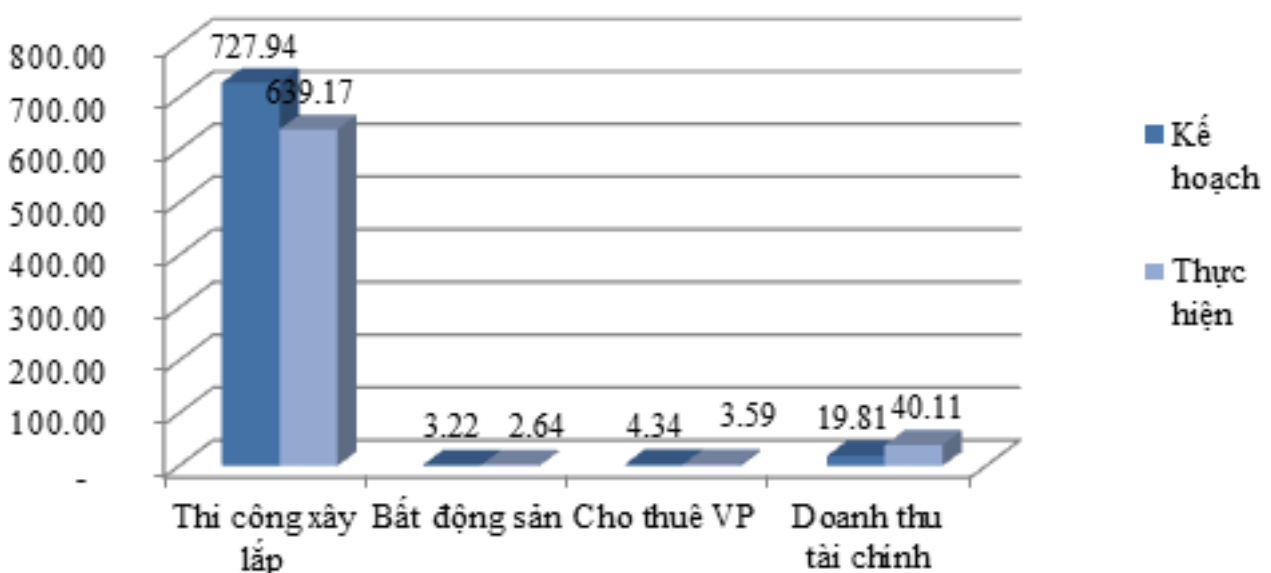
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

	Đơn vị tính	Kế hoạch ĐHCĐ 2012 đề ra	Thực hiện năm 2012	So sánh QTT với KH
Doanh thu thuần (đã loại trừ doanh thu nội bộ)	Tỷ đồng	735	645	88%
Lợi nhuận Trước thuế	Tỷ đồng	0	1	

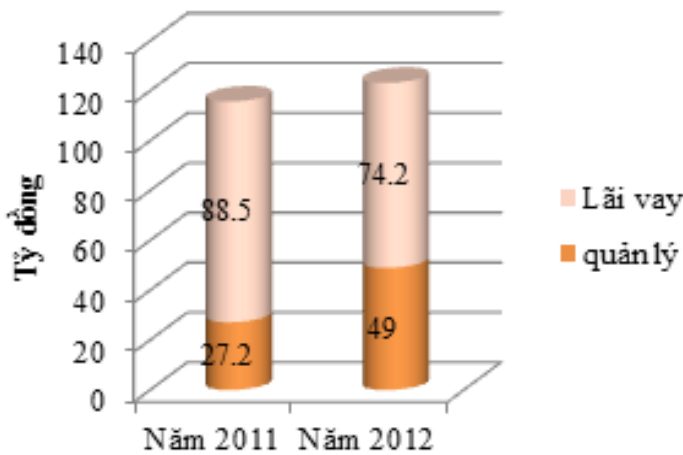
Chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 645 tỷ đồng tương đương 88% kế hoạch, riêng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt hơn 1 tỷ đồng trong khi kế hoạch ĐHCĐ năm 2012 đưa ra là 0 đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 5 tỷ đồng do trong năm phát sinh phần thuế thu nhập giữ lại hơn 4 tỷ đồng. Trong năm tài chính vừa qua, Ban điều hành đã thực hiện các giải pháp kinh doanh do Hội đồng quản trị đề ra, trong đó chú trọng các giải pháp đẩy mạnh tiến độ thi công các dự án xây dựng, tạm ngừng đầu tư vào các dự án Bất động sản, tìm kiếm đối tác chuyển nhượng vốn tại một số dự án đầu tư, cũng như đưa ra các giải pháp giảm dư nợ tín dụng, cắt giảm chi phí quản lý, chi phí lãi vay...



Trong năm 2012 doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động xây dựng. Với tình hình thị trường Bất động sản đóng băng trong các năm vừa qua, nên nguồn thu từ lĩnh vực Bất động sản trong năm 2012 giảm mạnh và hầu như không có đóng góp đáng kể vào tổng doanh thu của Công ty. Đối với lĩnh vực xây dựng, trong năm 2012 Công ty đã hoàn thành thi công dự án Công trình Thủy điện Bản Chát tại Lai Châu với tổng khối lượng bê tông được công ty thi công là 1.602.000 m³.

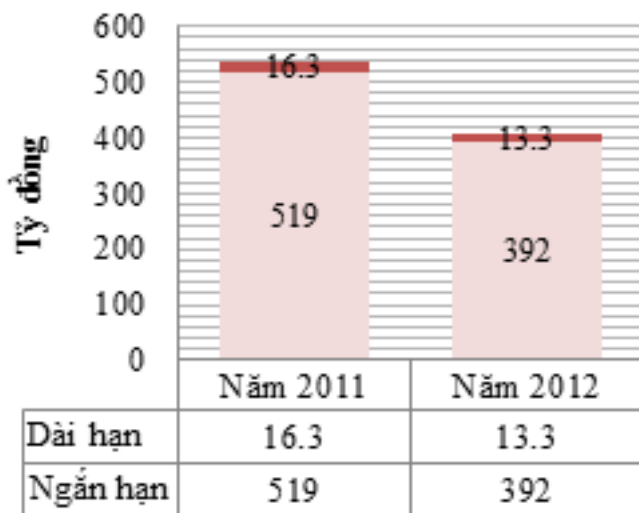


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH



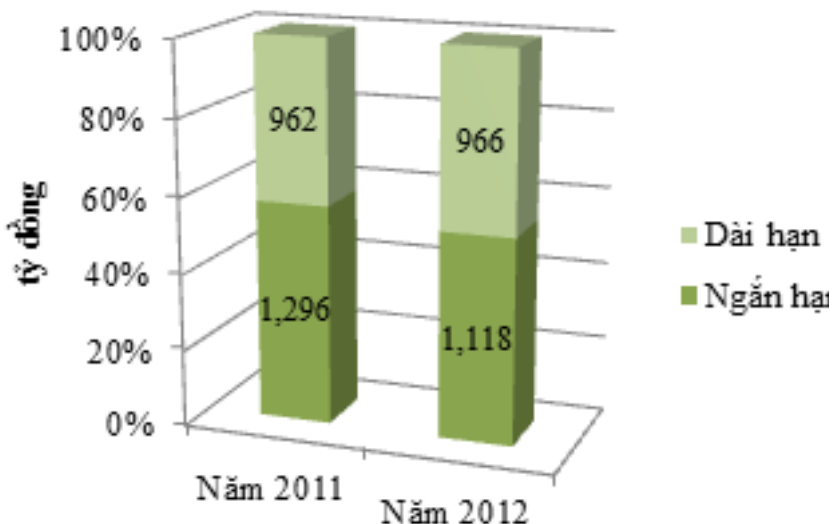
Chi phí lãi vay và chi phí quản lý:

Trong năm 2012, chi phí lãi vay giảm 16% so với năm 2011. Trong năm, Ban điều hành đã thực hiện tìm kiếm nguồn vốn vay với lãi suất cho vay thấp nhất và giảm thiểu tối đa dư nợ ngân hàng. Chi phí quản lý tăng 80% so với cùng kỳ, nguyên nhân chủ yếu do phát sinh khoản nợ phải thu khó đòi 16.2 tỷ đồng của Trường Quốc tế Mỹ (AIS).



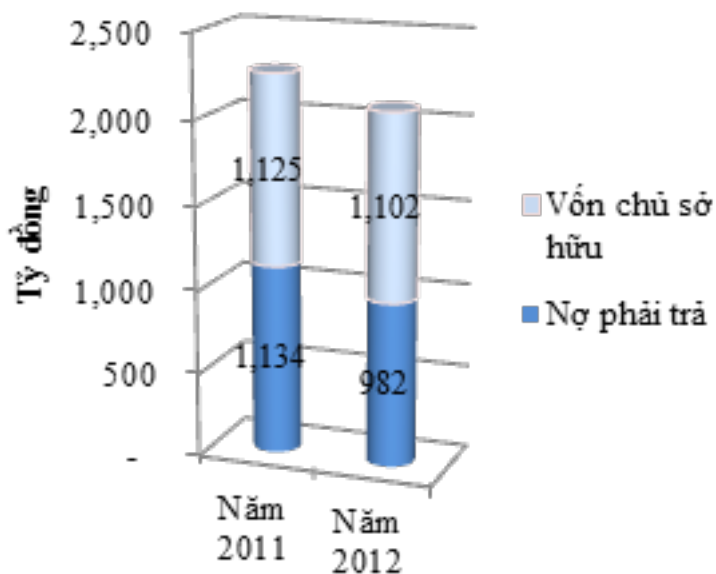
Dư nợ vay:

Tổng dư nợ đã giảm từ 535.3 tỷ đồng đầu năm 2011 xuống còn 405.3 tỷ đồng, tương đương giảm 24%. Trong đó, dư nợ giảm chủ yếu do nợ vay ngắn hạn giảm. Đây là kết quả thực hiện các giải pháp kinh doanh trong năm 2012, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quản lý dòng tiền chặt chẽ, để tạo thặng dư nguồn tiền nhằm trả nợ vay ngân hàng.



Chi tiêu tài sản:

Tổng tài sản cuối năm 2012 là 2.084 tỷ đồng, giảm 174 tỷ đồng so với cuối năm 2011. Nguyên nhân giảm giá trị tài sản là do giá trị tồn kho trong năm 2012 giảm mạnh so với năm 2011, đây là dấu hiệu tích cực trong bối cảnh tình hình kinh doanh và tài chính khó khăn, công ty vẫn đảm bảo thi công các công trình đúng tiến độ, hoàn thành nhanh công tác thanh quyết toán để tạo nguồn doanh thu đồng thời giảm giá trị hàng tồn kho.



Cơ cấu nguồn vốn:

Tương tự như chỉ tiêu tổng tài sản, tổng nguồn vốn đến cuối năm 2012 giảm tương ứng. Như đã trình bày ở trên, do chủ trương giảm dư nợ tín dụng được thực hiện dẫn đến khoản mục nợ phải trả đã được giảm so với đầu năm. Bên cạnh đó, trong năm 2012 Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ là 5%/cổ phần, trong khi đó lợi nhuận trong năm 2012 là không đáng kể đã dẫn đến giá trị lợi nhuận giữ lại giảm đi, kéo theo nguồn vốn chủ sở hữu giảm nhẹ so với cuối năm 2011.

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

Mặc dù môi trường kinh doanh trong năm không được thuận lợi nhưng Công ty vẫn đảm bảo thanh toán lương đúng hạn, đảm bảo đời sống cho CBCNV. Trong năm, Công ty cũng thực hiện tốt các quy định về luật lao động, không nợ Bảo hiểm xã hội, tổ chức khám sức khỏe định kỳ và mở rộng chính sách mua bảo hiểm tai nạn cho nhân viên.

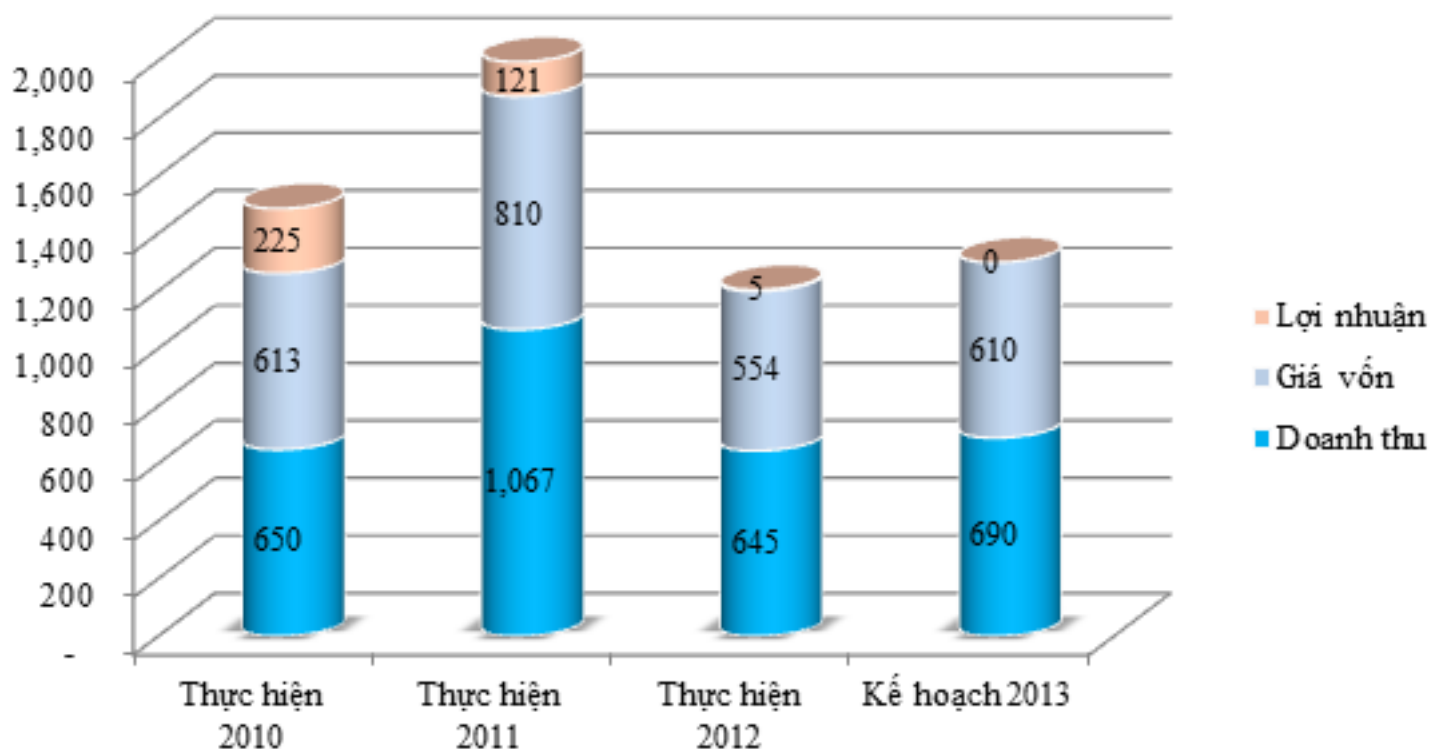
Triển khai và hoàn thành phần mềm nhân sự về nhập liệu database, tính lương, đánh giá cuối năm. Tổ chức công tác đào tạo chuyên môn bên ngoài và kỹ năng mềm. Khen thưởng với những cá nhân, tập thể có đóng góp cho công ty. Tổ chức hoạt động teambuilding, du lịch cho nhân viên

Năm 2012, thực hiện theo chủ trương của HĐQT công tác nhân sự tập trung nhiều vào sàng lọc, tuyển dụng nhân viên với năng lực và trình độ chuyên môn cao. Tổ chức sắp xếp lại các phòng ban để đi vào ổn định theo sơ đồ tổ chức mới.

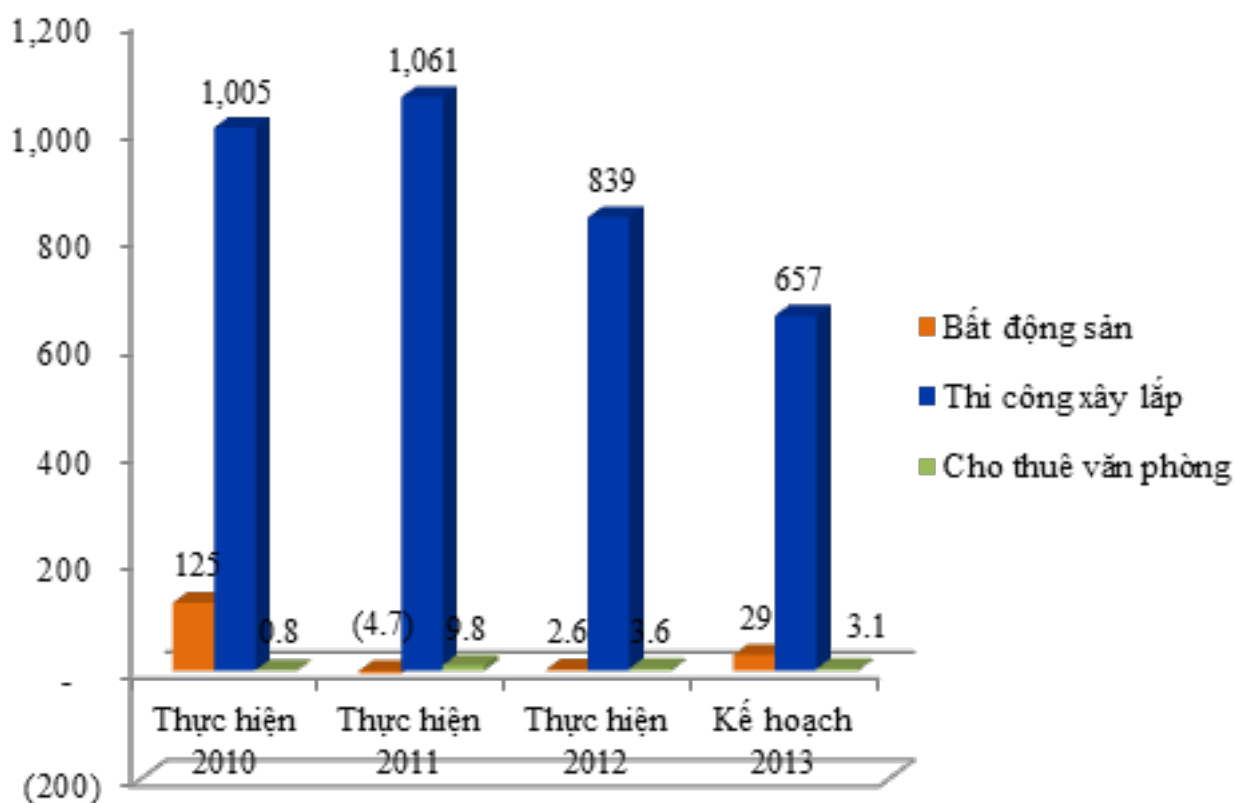


KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

Doanh thu, giá vốn và lợi nhuận



Cơ cấu doanh thu năm 2013



ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA LICOGI 16

Năm 2012 khép lại với bức tranh âm đạm của thị trường Bất động sản. Sức mua và lượng giao dịch thấp, tồn kho lớn, nhiều nhà đầu tư gặp khó khăn gay gắt về tài chính. Tương tự, lĩnh vực xây dựng cũng chịu ảnh hưởng nặng nề từ các chính sách kinh tế vĩ mô. Các doanh nghiệp xây dựng gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm mới cũng như trong thực hiện các công trình dở dang, công nợ tại các công trình rất lớn. Theo thống kê của Bộ Xây dựng, đến 31/12/2012, tổng số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Xây dựng bị thua lỗ là 17.000 doanh nghiệp tăng 2.000 doanh nghiệp so với năm 2011.

Thị trường Bất động sản đóng băng gây ảnh hưởng tiêu cực đến việc kinh doanh các sản phẩm từ các dự án đã đầu tư. Kết quả trong năm 2012, mảng bất động sản không có đóng góp đáng kể nào vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với kết quả kinh doanh không thuận lợi của lĩnh vực Bất động sản vô hình dung đẩy lĩnh vực xây dựng trở thành nguồn thu nhập chính để duy trì hoạt động Công ty trong năm qua. Kết quả đến cuối năm 2013, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt hơn 1 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch do ĐHCĐ thường niên năm 2012 đề ra.

Nhìn lại hoạt động của Licogi16 trong năm qua năm 2012, Hội đồng quản trị ghi nhận và cảm ơn những nỗ lực rất lớn của toàn thể đội ngũ cán bộ nhân viên Licogi16.



ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá về hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Licogi 16, Hội đồng Quản trị nhất trí rằng Ban Tổng Giám đốc của Công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao các mặt hoạt động của Công ty, báo cáo kịp thời mọi hoạt động của Ban điều hành và hoạt động của Công ty cho Hội đồng Quản trị. Mặc dù vẫn còn hạn chế trong công tác điều hành và không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu theo kế hoạch đề ra của năm 2012, nhưng những nỗ lực cắt giảm chi phí, bổ sung đội ngũ cán bộ nhân viên giỏi chuyên môn, cũng như nỗ lực duy trì hoạt động của Công ty trong giai đoạn khó khăn của Ban Tổng Giám đốc là rất đáng trân trọng.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

STT	Chủ trương thông qua của ĐHĐCD 2012	Kết quả thực hiện
1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012	Hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu
2	Thực hiện chi trả cổ tức	Hoàn thành
3	Chọn Công ty Kiểm toán	Hoàn thành
4	Phát hành trái phiếu doanh nghiệp để tài trợ vốn cho các dự án đầu tư	Không thực hiện
5	Triển khai công tác tái cấu trúc	Đã và đang triển khai

Chi tiêu 1: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

Đại hội đồng cổ đông năm 2012 thông qua kế hoạch doanh thu là 735 tỷ đồng, trong khi thực hiện 645 tỷ đồng, đạt 88% kế hoạch (nguyên nhân xem chi tiết ở phần báo cáo kết quả HĐSXKD bên dưới). Lợi nhuận kế hoạch cho năm 2012 là 0 đồng, kết quả cuối năm 2012, Công ty đạt lợi nhuận trước thuế hơn 1 tỷ đồng.

Chi tiêu 2: Thực hiện chi trả cổ tức

HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thanh toán cổ tức năm 2011 bằng tiền 5% cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCD thường niên năm 2012 (ngày giao dịch không hưởng quyền 22/05/2012, ngày thực hiện 06/07/2012).

Chi tiêu 3: Chọn Công ty Kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông 2012 đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong các đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam.
2. Cty TNHH dịch vụ tư vấn TCKT và kiểm toán (AASC).
3. Cty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA).
4. Cty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ngày 15/5/2012, HĐQT đã ban hành quyết định số 11/QĐ-Licogi16-HĐQT, đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính 2012 của Công ty Cổ phần LICOGI 16 và các Công ty con.

Chi tiêu 4: Phát hành trái phiếu Doanh nghiệp để tài trợ vốn cho các dự án đầu tư

Với tình hình khó khăn chung trong năm 2012, việc tiếp cận các nguồn vốn tài trợ rất khó khăn, thêm vào đó thị trường Bất động sản rơi vào trạng thái đóng băng không lối thoát, vì vậy chủ trương phát hành trái phiếu doanh nghiệp để đầu tư cho các dự án là không khả thi.

Chi tiêu 5: Triển khai công tác tái cấu trúc

Thực hiện chủ trương của ĐHĐCD, Licogi16 đã tiến hành tái cấu trúc mạnh mẽ cả ở Công ty Mẹ và các Công ty Con.

CÔNG TÁC TÁI CẤU TRÚC HỆ THỐNG

Phía Bắc: sáp nhập công ty 16.9 vào 16.6 thành Licogi 166 hoạt động trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng, cơ điện, sản xuất vật liệu xây dựng (khai thác đá) và kinh doanh vật liệu xây dựng (tro bay). Hiện cổ phiếu của công ty Licogi 166 đã hoàn thành việc niêm yết bổ sung trên sàn HNX.

Phía Nam: hợp nhất hoặc sáp nhập 3 công ty 16.1, 16.2, 16.5 thành một công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng, nền móng công trình, công trình công nghiệp. Tuy nhiên do ảnh hưởng của nền kinh tế và sự lúng túng về giải pháp triển khai của Ban lãnh đạo nên tiến độ tái cấu trúc của 3 doanh nghiệp đang bị chậm so với kế hoạch đề ra.

Công ty mẹ:

- + Điều chỉnh sơ đồ tổ chức theo giá trị cốt lõi công ty: xây dựng và bất động sản
- + Năm 2012 công ty đã rà soát, tuyển dụng bổ sung và đào tạo đội ngũ kế thừa theo định hướng chiến lược phát triển của Công ty, nhưng do thực hiện chưa quyết liệt nên vẫn chưa hoàn thiện được theo sơ đồ tổ chức đã phê duyệt.
- + Thiết lập các quy chế quy trình kiểm soát đảm bảo chất lượng quản lý hiệu quả dự án
- + Rà soát và xây dựng các quy trình hoạt động của công ty theo hướng kiểm soát chi phí, tăng cường hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro. Cụ thể trong năm đã triển khai thành công hệ thống quản trị tổng thể nguồn lực doanh nghiệp SAP – ERP.
- + Từng bước minh bạch tài chính để tái cơ cấu nợ, huy động vốn từ những nguồn ngoài nguồn tín dụng Ngân hàng





CÁC ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đối với hoạt động của Licogi 16 những năm tiếp theo, Hội đồng Quản trị thống nhất giữ vững những định hướng chiến lược đã vạch ra, đồng thời bổ sung những điều chỉnh phù hợp với khả năng phát triển không ngừng của Licogi 16 như sau:

- Kiên định chiến lược phát triển Licogi 16 trở thành công ty bất động sản chuyên nghiệp, một nhà thầu có uy tín, có vị thế trên thương trường cả nước.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu dự báo thị trường, tìm kiếm và khai thác thông tin hiệu quả để nâng cao khả năng tìm kiếm công việc cho Công ty.
- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác tái cấu trúc tại Công ty Mẹ và các Công ty Thành viên
- Tập trung thoái vốn các khoản đầu tư được cho ngoài ngành để đảm bảo tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty.
- Cơ cấu lại nguồn vốn vay theo hướng tăng tỷ trọng dư nợ trung dài hạn, giảm tỷ trọng dư nợ ngắn hạn để đảm bảo tỷ lệ dư nợ ngắn hạn/trung dài hạn theo thông lệ quốc tế và đặc thù của ngành nhằm giảm áp lực thanh toán nợ vay.
- Củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, tập trung vào việc hỗ trợ và chỉ đạo Ban điều hành trong công tác tìm kiếm việc làm, công tác thu xếp, hỗ trợ vốn cho các hoạt động của công ty.
- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực thông qua các chương trình tuyển dụng, đào tạo để có đội ngũ nhân sự chủ chốt đủ sức thích nghi với những thay đổi của môi trường kinh doanh và triển khai các mục tiêu phát triển của công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

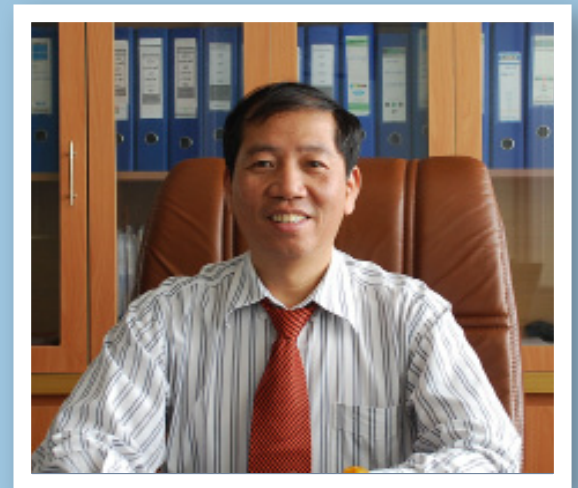
Ông Bùi Dương Hùng
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Ông Vũ Công Hưng
Ủy viên Hội đồng quản trị



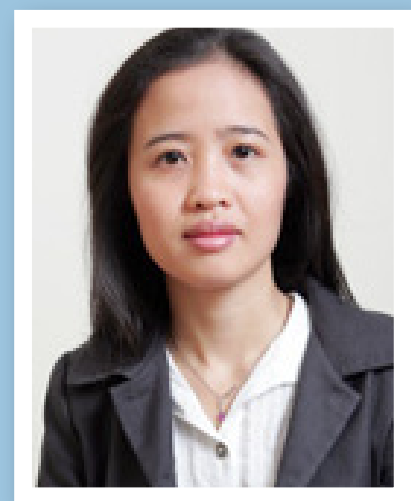
Ông Hoàng Minh Khai
Ủy viên Hội đồng quản trị



Ông Lê Văn Công
Ủy viên Hội đồng quản trị



Bà Đặng Phạm Minh Loan
Ủy viên Hội đồng quản trị



Chủ tịch HĐQT:

Ông Bùi Dương Hùng, là người từng gắn bó với Công ty ngay từ những ngày đầu thành lập. Trải qua nhiều khó khăn, thăng trầm, Ông luôn sát cánh cùng các thành viên Licogi16 ghi lại những mốc son trên chặng đường lập nghiệp, tạo dựng nên hình ảnh và thương hiệu của Licogi16 là 1 trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, có nhiều đóng góp trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Số cổ phần nắm giữ: 2.200.000 cổ phần, chiếm 3,91% vốn điều lệ.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không có
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Chức vụ hiện tại, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Licogi16, đồng thời là Chủ tịch và Thành viên HĐQT của các Công ty:

- + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16.6,
- + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư LICOGI 16.8,
- + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Nghi Sơn,
- + Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH Khu đô thị Phú Hội

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 02/09/1958
- + Số CMND : 011536707, cấp ngày 20/3/1998 tại Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú : 4A Khu nhà ở LICOGI 13, Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 10/10 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Đô thị

Quá trình công tác:

- 08/1978-10/1978 : Bộ đội thuộc E191, E122-Bộ chỉ huy quân sự Hà Tuyên; cấp bậc binh nhất;
- 11/1978-05/1982 : Bộ đội-Giáo viên dạy toán Trường Văn hóa quân khu 2; cấp bậc Trung sỹ;
- 06/1982-09/1985 : Sinh viên trường Đại học Kiến trúc Hà Nội; chức vụ lớp phó học tập;
- 10/1985-09/1997 : Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 1, Xí nghiệp Xây lắp, Công ty Lắp máy và Xây dựng Hà Nội thuộc LILAMA; Giữ chức vụ: Đội trưởng, Phó phòng Kinh tế - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật;
- 10/1997-03/2001 : Công tác tại Công ty Lắp máy Điện nước thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LICOGI); Giữ chức vụ: Phó Giám đốc Công ty;
- 04/2001-01/2006 : Giám Đốc Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và phát triển Hạ tầng (LICOGI);
- 02/2006-06/2007 : Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 07/2007 đến nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16.

Ủy viên HĐQT

Ông Vũ Công Hưng, là một trong những cánh chim đầu đàn của Licogi16 từ buổi đầu khởi nghiệp, gắn bó với từng công trình, từng dự án và từng bước đi của Licogi16 cho tới ngày hôm nay.

- Số cổ phần nắm giữ: 574,327 cổ phần, chiếm 1% vốn Điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: không có
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 18/12/1973
- + Số CMND : 012235601, cấp ngày 25/02/2012 tại Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú : Phòng B2410, Chung cư 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 10/10 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng; Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 06/1995-08/1997 : Kỹ sư xây dựng, chuyên viên, phó phòng thiết kế Công ty điện tử công nghệ (ETC), Hà Nội;
- 09/1997-04/2001 : Kỹ sư Xây dựng, chuyên viên phòng KT-KH Công ty Lắp máy điện nước thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng, Hà Nội;
- 05/2001-12/2003 : Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng;
- 01/2004-01/2006 : Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch - Vật tư Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây Dựng và Phát triển Hạ tầng;
- 02/2006-05/2006 : Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch - Thị trường Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 06/2006-10/2006 : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 11/2006-04/2007 : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16, Giám đốc Chi nhánh Hà Nội;
- 05/2007-11/2007 : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16, Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.6;
- 11/2007-05/2009 : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16, Giám đốc Chi nhánh Lai Châu, Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.6;
- 05/2009-05/2011 : Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16, Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.6;
- 06/2011 đến nay : Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI16, Ủy viên HĐQT Công ty CP LICOGI16.6

Ủy viên HĐQT - thành viên hoạt động độc lập

Ông Lê Văn Công, gia nhập vào ngôi nhà Licogi16 từ đầu năm 2011 với một bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp ở nhiều vị trí khác nhau. Trong công cuộc tái cơ cấu toàn hệ thống Licogi16, Ông giữ vai trò đặc biệt quan trọng vừa là người tư vấn cho HĐQT các vấn đề liên quan đến quản trị doanh nghiệp, vừa trực tiếp điều hành triển khai các bước lộ trình thực hiện tái cấu trúc Công ty.

- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có
- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Trưởng ban tái cấu trúc.

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 26/04/1955
- + Số CMND : 023852313, cấp ngày 27/04/2010 tại Tp. HCM
- + Địa chỉ thường trú : 20/7 Thích Quảng Đức, P.5, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM.
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 10/10 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- 1972-1978 : Sinh viên Trường Đại học Tổng hợp Kiến - Liên Xô cũ;
- 1978-1979 : Cán bộ cục nghiên cứu - Bộ Tổng tham mưu;
- 1979-1981 : Học tại Học viện cao cấp Bộ quốc Phòng Liên Xô;
- 1981-1989 : Công tác và giảng dạy tại học viện Quốc phòng và Cục Nghiên cứu Bộ tổng tham mưu (nay là Tổng cục Tình báo);
- 1989-1993 : Chuyên viên sở Kinh tế Đối ngoại Thành phố Hồ chí Minh;
- 1993-2004 : Chuyên viên, Trưởng phòng, Phó Giám đốc Sở Thương Mại Tp. HCM;
- 2004-2006 : Đại diện Tp. HCM ở Singapore;
- 2007-2010 : Giám đốc phát triển kinh doanh Vina Capital;
- 2010-03/2011 : Chuyên gia tư vấn Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 04/2011- đến nay : Ủy viên Hội đồng quản trị - Trưởng ban tái cấu trúc Công ty Cổ phần LICOGI 16.

Ủy viên HĐQT - thành viên hoạt động độc lập

Bà Đặng Phạm Minh Loan, là thành viên có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư tài chính và quản trị tài chính tại các tổ chức lớn, có uy tín, đã tham gia và gắn bó với Licogi16 trong việc định hướng chiến lược phát triển và hoạt động của Công ty từ năm 2010.

- Ngày sinh : 18/03/1977
- Số CMND : 024326432 cấp ngày 11/08/2006 tại TP. HCM
- Địa chỉ thường trú : số 6 Phạm Ngũ Lão, P.3, Q. Gò Vấp, Tp. HCM
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học, ACCA-UK, CPA Việt Nam

Chức vụ công tác đã qua:

- 1999-2000 : Kế toán quản trị tại Uniliver;
- 2000-2005 : Kiểm toán viên, Phó trưởng phòng kiểm toán KPMG;
- 2005-2010 : Giám đốc đầu tư Công ty VinaCapital Corporate Finance Việt Nam;
- 2010 - đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LICOGI 16; Giám đốc đầu tư Công ty VinaCapital Corporate Finance Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị

Cơ cấu Hội đồng Quản trị hiện tại gồm 5 thành viên, trong đó có 3 thành viên không điều hành bao gồm 2 thành viên độc lập. Nhiệm vụ chung của Hội đồng Quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã tiến hành 08 cuộc họp định kỳ và bất thường, theo đó một số chủ trương, quyết sách quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua. Một số quyết định của HĐQT.

Số TT	Ngày, tháng, năm ban hành	Trích yếu nội dung
1	07/03/2012	Quyết định của HĐQT về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2012.
2	15/05/2012	Quyết định của HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính bán niên và các báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần LICOGI 16 và các Công ty con.
3	30/05/2012	Quyết định của HĐQT về việc đánh giá ước thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư quý II năm 2012 của Công ty Cổ phần LICOGI 16.
4	07/06/2012	Quyết định của HĐQT về việc Thành lập Ban điều hành dự án FORMOSA.
5	22/10/2012	Quyết định về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần Licogi16.
6	23/10/2012	Quyết định về việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc của ông Trịnh Thế Dũng.
7	15/12/2012	Về việc chuyển nhượng cổ phần của Licogi16 tại Công ty CP ĐT&PT Hạ tầng Nghi Sơn.

3. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Các tiểu ban hoạt động theo nhiệm vụ được giao, giúp việc hiệu quả cho Hội đồng quản trị trong công tác giám sát, tổ chức và quản trị thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Tổng Giám đốc để bám sát Tình hình sản xuất kinh doanh đầu tư cũng như kịp thời chỉ đạo thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng Quản trị.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT tổ chức các cuộc họp bất thường cùng với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt của Công ty để đánh giá việc thực hiện các chủ trương của HĐQT và kết quả kinh doanh hàng tháng, thảo luận một số chủ trương, quyết sách điều hành và kế hoạch kinh doanh tháng tiếp theo cũng như hỗ trợ, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc của Ban Tổng Giám đốc.

BAN KIỂM SOÁT



Ông Trần Đình Tuấn
Trưởng Ban Kiểm soát



Bà Nguyễn Thị Thủy
Thành viên Ban Kiểm soát



Ông Nguyễn Anh Tú
Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Trần Đình Tuấn (trưởng ban kiểm soát)

- Số cổ phần nắm giữ: 5.365 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 20/08/1958
- + Số CMND : 012355339 cấp ngày 16/6/2000 tại Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú : Số 25, D6, P.Thanh Xuân Bắc, Hà Nội
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 10/10
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán

Quá trình công tác:

- 08/1979-10/1980 : Giáo viên trường Kinh tế Xây dựng - Bộ Xây dựng;
- 11/1980-06/1981 : Phó phòng Tài vụ XNXD 104, Công ty Xây dựng số 18, Bộ Xây dựng;
- 07/1981-09/1985 : Trưởng Phòng Tài vụ XNXD 101 – Công ty Xây dựng số 18 - Bộ Xây dựng;
- 10/1985-06/1988 : Học tại trường Đại học Tài chính Kế toán Hà nội;
- 07/1988-08/1990 : Trưởng phòng Tài vụ XN Cung ứng vận tải, Công ty Xây dựng số 18, Bộ Xây dựng;
- 08/1990-03/1996 : Trưởng phòng Tài vụ XN Lắp máy điện nước, Công ty Xây dựng số 18, Bộ Xây dựng;
- 03/1996-10/2005 : Kế toán trưởng Công ty Lắp máy điện nước, Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển hạ tầng (LICOGI);
- 10/2005-11/2006 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 18 - LICOGI;
- 12/2006-04/2007 : Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội – Công ty Cổ phần Licogi 16;
- 05/2007-03/2011 : Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần LICOGI 16, Phó Giám đốc Công ty cổ phần LICOGI 16.6;
- 04/2011- đến nay : Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần LICOGI 16, Phó Giám đốc Công ty cổ phần LICOGI 16.6.

Bà Nguyễn Thị Thủy (thành viên ban kiểm soát)

- Số cổ phần nắm giữ: 1.125 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 20/12/1974
- + Số CMND : 024918700, cấp ngày 12/03/2008 tại Tp. HCM
- + Địa chỉ thường trú : A305 CC Nhiêu Tứ 1, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM.
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

- 1993-1998 : Sinh viên Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội;
- 1998-2006 : Công tác tại Công ty Cơ giới và Xây lắp số 9;
- 2006-2008 : Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần LICOGI 16;
- 2008-03/2011 : Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần LICOGI 16; Kế toán trưởng Công ty TNHH TM và DV Điền Phước;
- 04/2011- đến nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LICOGI 16.

Ông Nguyễn Anh Tú (thành viên hoạt động độc lập)

- Số cổ phần nắm giữ: 9.000 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ với Công ty và quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có

Lý lịch cá nhân:

- + Ngày sinh : 18/9/1974
- + Số CMND : 013327633 cấp ngày 24/07/2010 tại Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú : 1502 A8, Bùi Ngọc Dương, Bạch Mai, Hà Nội.
- + Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Trình độ văn hóa : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- 1996-2001 : Chuyên viên Công ty Lắp máy Điện nước thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LICOGI);
- 2001-2006 : Kế toán trưởng Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LICOGI)
- 2006-03/2011 : Phó trưởng Phòng Mua Bán Nợ - Công ty Mua bán nợ và Tài sản tồn đọng của doanh nghiệp.
- 04/2011- đến nay : Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần LICOGI 16; Phó trưởng Phòng Mua Bán Nợ - Công ty Mua bán nợ và Tài sản tồn đọng của doanh nghiệp.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 đã bầu ra BKS nhiệm kỳ 2011 – 2016 gồm có 3 thành viên, Bà Nguyễn Thị Thủy được bầu làm trưởng ban làm việc theo chế độ chuyên trách, 2 thành viên khác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Xuất phát từ nhu cầu công tác, tháng 1/2013, BKS đã nhất trí để bà Nguyễn Thị Thủy thôi làm trưởng BKS và bầu ông Trần Đình Tuấn đảm nhận vị trí này. Năm qua, BKS thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình thông qua các hoạt động chính sau đây:

- Lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh cho từng thành viên BKS.
- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012, việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế Quản lý nội bộ đối với HĐQT, Ban Điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh giữa niên độ và cả năm năm 2012.
- Đôn đốc việc xây dựng hệ thống Quy chế nội bộ công ty và tổ chức xem xét quá trình thực hiện các Quy chế đó.
- Xem xét chi phí phát sinh trong năm đối với các dự án kinh doanh BĐS; Xem xét các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết.
- Xem xét việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với Ngân sách Nhà nước. Các vấn đề BKS xem xét được phản ánh trực tiếp trong các cuộc họp; Các vấn đề lớn được thông qua các cuộc họp của BKS gửi đến HĐQT, Ban Điều hành Công ty bằng văn bản.

THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Công ty Cổ phần Licogi 16 đã trình ĐHĐCĐ 2 phương án kế hoạch lợi nhuận: phương án 1 là lợi nhuận sau thuế 120 tỷ đồng và phương án 2 lợi nhuận sau thuế là 0 đồng. Tuy nhiên phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS chỉ đưa ra 1 phương án là 1,5% trên lợi nhuận sau thuế.

Kết quả, ĐHĐCĐ đã thông qua phương án lợi nhuận cho năm 2012 là 0 đồng, dẫn đến phương án chi trả thù lao ở mức 1.5% lợi nhuận sau thuế là không hợp lý và trong năm 2012, HĐQT và BKS không có thù lao, ngân sách để hoạt động. Vì vậy, Công ty Cổ phần Licogi 16 đã trình Đại hội đồng cổ đông 2013 phê duyệt mức thù lao năm 2012 ở một mức hợp lý cho HĐQT và BKS.



I. DỰ ÁN KHU DÂN CƯ 160HA THUỘC XÃ LONG TÂN VÀ XÃ PHÚ HỘI – HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

Dự án gồm 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 : 50 ha
- Giai đoạn 2 : 27 ha
- Giai đoạn 3 : 83 ha

1. Quy mô và tiến độ

- Dự án Khu dân cư Long Tân - Giai đoạn 1 - 50ha:
- + Địa điểm: Xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- + Quy mô: 50ha
- + Đã cơ bản hoàn thành xây dựng cơ sở hạ tầng trong dự án. Hiện tại, Công ty đang tiến hành triển khai giao đất cho các hộ dân góp vốn đầu tư để triển khai xây dựng căn hộ theo điều lệ quản lý xây dựng đã được phê duyệt.
- + Đã hoàn tất các nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước, được Sở TN&MT thay UQ UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy CNQSDĐ cho 1.156 thửa đất thuộc dự án.

2. Phối cảnh tổng thể dự án



Cơ cấu sử dụng đất

STT	Chỉ tiêu	Diện tích (m ²)	Thời hạn giao đất	Ghi chú
1	Đất công trình dịch vụ công cộng	29,552.70	31/12/2055	Đã có Giấy CNQSDĐ
2	Đất công trình giáo dục	43,526.70	31/12/2055	Đã có Giấy CNQSDĐ
3	Đất xây dựng nhà liên kế	161,538.30	Lâu dài	Đã có Giấy CNQSDĐ
4	Đất xây dựng nhà biệt thự vườn	15,282.20	Lâu dài	Đã có Giấy CNQSDĐ
5	Đất xây dựng nhà biệt thự cao cấp	37,708.40	Lâu dài	Đã có Giấy CNQSDĐ
6	Đất xây dựng chung cư	48,341.10	Lâu dài	Đã có Giấy CNQSDĐ
7	Đất cơ sở thể dục - thể thao	13,662.60	31/12/2055	Đã có Giấy CNQSDĐ
8	Đất cây xanh	5,688.10		Theo QĐ giao đất
9	Đất quy hoạch giao thông	145,000.30		Theo QĐ giao đất
	CỘNG	500,300.40		

II. DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ MỚI ĐƯỜNG LÝ THƯỜNG KIỆT

1. Quy mô và tiến độ

- Quy mô: 17ha
- Tiến độ:
- + Đã cơ bản thực hiện xong công tác đền bù giải phóng mặt bằng.
- + Đã hoàn tất các nghĩa vụ về tài chính với Nhà nước, được UBND tỉnh Lâm Đồng giao đất với diện tích 171.816,0 m².

2. Giới thiệu

- Khu đất đầu tư là 1 phần thuộc Khu dân cư tại đường Lý Thường Kiệt, phường Lộc Phát, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng có tứ cận như sau:
 - + Phía Đông giáp khu công viên cây xanh
 - + Phía Tây giáp Khu công viên Hồ Nam Phương 1
 - + Phía Nam giáp Khu dân cư công nghiệp sạch Lộc Phát
 - + Phía Bắc giáp Khu dân cư và vườn cây công nghiệp.
- Dự án Khu dân cư tại đường Lý Thường Kiệt mà Công ty đầu tư có vị trí hết sức thuận lợi, nằm trên trục đường Lý Thường Kiệt nối dài của Thành phố Bảo Lộc, ngay cạnh hồ sinh thái Nam Phương. Trục chính của dự án là đường Lý Thường Kiệt nối dài, là một trong những con đường lớn của Bảo Lộc, đồng thời là một phần của đường vành đai phía bắc của hệ thống giao thông đối ngoại của Bảo Lộc, là sự thuận lợi rất lớn cho khu quy hoạch. Đồng thời, môi trường cảnh quan ở đây cũng là một nhân tố thuận tiện mà điều kiện tự nhiên và xã hội dành cho sự ưu đãi.
- Việc đầu tư vào dự án nhằm cung cấp một không gian đô thị với đầy đủ các tiện ích như dịch vụ vui chơi giải trí và công viên cảnh quan, một trung tâm dịch vụ công cộng cấp đô thị, và các khu ở hiện đại với đầy đủ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, một không gian đô thị phát triển bền vững.

Cơ cấu sử dụng đất

STT	Chỉ tiêu	Diện tích (m ²)	Ghi chú
I	Mục đích đất ở đô thị	107,550.00	
1	Đất ở	52,160.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
	+ Nhà liên kế sân vườn	31,790.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
	+ Nhà biệt thự	20,370.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
2	Đất tái định cư	12,730.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
3	Đất giáo dục	8,150.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
4	Đất thương mại	34,510.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
II	Đất giao thông	60,228.00	
1	Đất giao thông QH trong khu vực liên kế, biệt thự, thương mại	28,273.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
2	Đất giao thông QH trong khu vực tái định cư, trường học	9,241.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
3	Đất giao thông ngoài DA	22,714.00	Theo QĐ phê duyệt 1/500
	CỘNG (I + II)	167,778.00	

III. DỰ ÁN KHU DÂN CƯ LONG TÂN (ĐIỀN PHƯỚC)

1. Quy mô và tiến độ

- Quy mô: 94ha
- Cơ cấu sử dụng đất phân 50ha:
- Tiến độ:
- + Dự án đã được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; đang giải phóng mặt bằng và thiết kế các kỹ thuật các hạng mục hạ tầng kỹ thuật.
- + Vào tháng 01/2012, dự án được UBND tỉnh Đồng Nai cho phép thỏa thuận lại địa điểm và mở rộng dự án thêm 44,2338ha.

2. Giới thiệu

- Chủ đầu tư dự án: CÔNG TY TNHH XD-TM-DV ĐIỀN PHƯỚC (trong đó Công ty Cổ phần LICOGI 16 chiếm 95% vốn điều lệ)
- Khu dân cư Điền Phước thuộc xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, nằm cách Quận 2 và Quận 9 (Tp Hồ Chí Minh) bởi sông Đồng Nai; cách Đường Vành đai phía Nam (theo quy hoạch) khoảng 500m (đoạn dự kiến nối từ trung tâm Huyện Nhơn Trạch, qua sông Sâu đến đường cao tốc Tp. Hồ Chí Minh - Long Thành); cách đường 25B khoảng 3 km; cách UBND Huyện 3,5 km; cách khu trường Đại học dự kiến khoảng 3km; cách khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6 km. Khu đất giới hạn bởi các mặt:
 - + Phía Đông Bắc giáp khu dân cư dọc đường số 2 theo quy hoạch.
 - + Phía Tây Bắc giáp khu dân cư Long Tân A.
 - + Phía Đông Nam giáp khu dân cư nông thôn hiện hữu.
 - + Phía Tây Nam giáp đường số 7 theo quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch.
- Việc đầu tư vào dự án tạo ra cho Đồng Nai một khu dân cư mới được đầu tư đồng bộ, thuận tiện về các mối liên hệ và hiện đại về các cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Giải quyết vấn đề về nhà ở hiện nay của tỉnh Đồng Nai, góp phần phát triển kinh tế trong khu vực và trên toàn tỉnh Đồng Nai. Đối với Chủ đầu tư ngoài các lợi ích về kinh tế, dự án sẽ mang lại các lợi ích như: tạo công ăn việc làm, tạo uy tín, vị thế và thương hiệu trên thị trường.

Cơ cấu sử dụng đất

STT	Chỉ tiêu	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1	Đất ở	220,500.00	Theo QĐ QHCT 1/500
2	Đất công trình công cộng	23,560.00	Theo QĐ QHCT 1/500
3	Đất cây xanh	119,000.00	Theo QĐ QHCT 1/500
4	Đất giao thông	146,200.00	Theo QĐ QHCT 1/500
CỘNG		509,260.00	

IV. DỰ ÁN TÒA NHÀ ĐA NĂNG LICOGI 16 (SKY PARK RESIDENCE)

1. Quy mô

- Quy mô: 9.262 m².

Trong đó:

- + Diện tích xây dựng nhà tòa nhà đa năng : 6.762 m².
- + Diện tích xây dựng nhà trẻ mẫu giáo : 2.500 m².

2. Tiến độ đầu tư. Tổng tiến độ 5 năm

- Giai đoạn khởi tạo và lập kế hoạch: 2009-2012 thực hiện thủ tục pháp lý dự án.
- Giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc bàn giao dự án: 09/2012 đến 09/2015.

3. Giới thiệu dự án

Địa điểm: Ô đất ký hiệu D25*, Khu ĐTM Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Tòa nhà đa năng Licogi 16 (Sky Park Residence) được xây dựng nhằm góp phần làm tăng lợi ích dân sinh, phát triển kinh tế khu vực và làm thay đổi bộ mặt kiến trúc tại cửa ngõ phía Tây Hà Nội, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội nói chung và của nhà đầu tư nói riêng, tăng quỹ nhà ở tại Hà Nội, tăng diện tích văn phòng làm việc cho Công ty và đáp ứng phần nào nhu cầu văn phòng tại Hà Nội, làm tăng các dịch vụ thương mại, các tiện ích sử dụng của nhân dân trong khu vực, đặc biệt là trường mầm non, mẫu giáo phục vụ hạ tầng xã hội tại khu vực và các vùng lân cận.

4. Sơ đồ bản vị trí dự án.



V. DỰ ÁN KHU CHUNG CƯ NAM AN

1. Quy mô và tiến độ

- Quy mô: 8.020 m²
- Dự án xây dựng với mật độ 35% trên khuôn viên đất 8020 m². Kết cấu gồm ba khối nhà cao 20 tầng. Có hệ thống sân đường bao quanh. Tầng trệt đến tầng 3 làm thương mại theo hình thức shophouse. Từ tầng 4 đến 20 làm căn hộ, với 500 căn hộ (diện tích trung bình từ 50-70 m²), phục vụ cho phân khúc khách hàng thu nhập trung bình. Phân khúc này hiện tại có nhu cầu rất lớn tại Tp HCM.
- Các tiện ích khác của dự án như khu để xe ô tô và công viên cây xanh.
- Tiến độ:
 - + Công ty đã hoàn thiện hồ sơ thiết kế tổng mặt bằng, hồ sơ quy hoạch chi tiết 1/500; hồ sơ thiết kế cơ sở và thiết kế kỹ thuật thi công: các sở ban ngành và UBND quận đã đồng ý về mặt nguyên tắc, đang chờ phê duyệt chính thức.
 - + **Dự kiến sẽ chuyển đổi sang nhà thu nhập thấp trong năm 2013.**

2. Giới thiệu

- Địa điểm: Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP.HCM
- Chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH SIÊU THÀNH (trong đó Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã sở hữu 100% vốn)

3. Phối cảnh tổng thể dự án.



VI. DỰ ÁN KHU DÂN CƯ PHƯỜNG HIỆP THÀNH

1. Quy mô và tiến độ

- Quy mô: 12,5ha
- Cơ cấu sử dụng đất:
- Tiến độ:
- + Tiến độ chuẩn bị các thủ tục của dự án và thu hồi đất: từ 2010 đến 2013
- + Tiến độ dự kiến thực hiện trong năm 2013 đến 2015:

2. Giới thiệu

- Địa điểm: Phường Hiệp Thành, Q.12, Tp.HCM
- Chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG 12 (trong đó Công ty Cổ phần LICOGI 16 chiếm 80% vốn điều lệ)

3. Phối cảnh tổng thể dự án



STT	Chỉ tiêu	Diện tích (m2)	Ghi chú
1	Đất xây dựng chung cư cao tầng	7,300.00	QĐ phê duyệt QHCT
2	Đất xây dựng biệt thự đơn lập	4,354.00	QĐ phê duyệt QHCT
3	Đất xây dựng nhà ở liên kế	51,053.39	QĐ phê duyệt QHCT
4	Trường mẫu giáo	4,595.91	QĐ phê duyệt QHCT
5	Trường tiểu học	4,860.26	QĐ phê duyệt QHCT
6	Trạm y tế	1,060.88	QĐ phê duyệt QHCT
7	Thương mại - dịch vụ	1,393.38	QĐ phê duyệt QHCT
8	Đất cây xanh - Thể dục thể thao	10,267.00	QĐ phê duyệt QHCT
9	Đất giao thông đối nội	24,309.34	QĐ phê duyệt QHCT
10	Đất giao thông đối ngoại	9,256.89	QĐ phê duyệt QHCT
11	Đất hạ tầng kỹ thuật	780.00	QĐ phê duyệt QHCT
12	Đất tôn giáo (tịnh thất Trúc Lâm hiện hữu)	712.95	QĐ phê duyệt QHCT
Cộng		119,944	

CÔNG TY TNHH SIÊU THÀNH

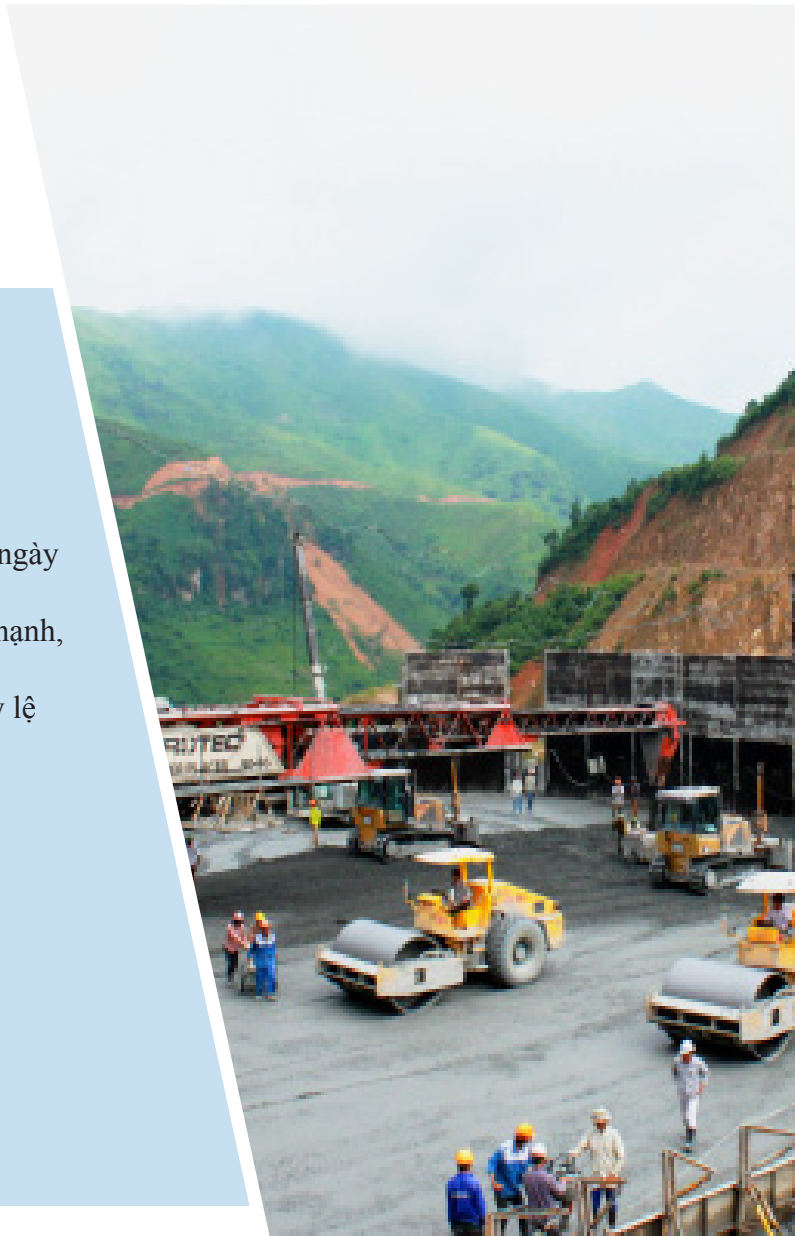
Năm thành lập: 2010 (Giấy ĐKKD sửa đổi số 0305701433 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 04/02/2010).

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Tp. HCM.

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 98%).

Hoạt động kinh doanh chính:

Đầu tư kinh doanh và kinh doanh Khu chung cư Nam Nam, Tp. HCM (0,8ha), các dự án bất động sản.



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16.6

Tên tiếng anh: Licogi16.6 JSC

Tên viết tắt: Licogi16.6

Năm thành lập: 2007 (Giấy ĐKKD số 0103017362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 18/5/2007, thay đổi lần thứ 7 ngày 19/07/2011).

Địa chỉ: Tầng 4 tòa nhà văn phòng Công ty 34, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: 04.22250718

Fax: 04.04.22250716

Email: info@licogi166.com

WebSite: http://licogi166.vn

Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 56,65%)

Hoạt động kinh doanh chính:

Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp; sản xuất, mua bán các loại vật liệu xây dựng; đầu tư, kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; gia công, chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng, cốp pha định hình, dàn giáo, khung nhà công nghiệp; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình; thi công các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường.

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐIỀN PHƯỚC

Tên tiếng anh: Dien Phuoc Construction-Trade-Service LTD., Co.

Tên viết tắt: DIEN PHUOC

Năm thành lập: 2008 (Giấy ĐKKD sửa đổi số 4102022453 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 13/01/2008).

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, P.6, Q. Bình Thạnh, HCM.

Vốn điều lệ 150.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 95,00%)

Hoạt động kinh doanh chính:

Xây dựng dân dụng, công nghiệp, cầu đường, thủy lợi, công trình công cộng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư. Trang trí nội ngoại thất. Mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, mua bán nhà. Thi công cơ giới. Môi giới bất động sản. Dịch vụ chuyển quyền sử dụng đất. Tư vấn đầu tư.



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16.1

Tên tiếng anh: Licogi16.1 JSC
Tên viết tắt: Licogi16.1
Năm thành lập: 2007 (Giấy ĐKKD lần đầu số 4103006247 do Sở KH&ĐT Tp.HCM cấp ngày 22/03/2007, thay đổi lần thứ 4 ngày 14/12/2011)
Địa chỉ: 55 đường số 1, Cư xá Chu Văn An, quận Bình Thạnh, Tp.HCM
Điện thoại: 08.35100319
Fax: 08.35513119
Email: info@licogi161.com
Web: http://licogi161.com
Vốn điều lệ: 17.249.480.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 40%)

Hoạt động kinh doanh chính:
 Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy điện, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp; Sản xuất và thí nghiệm vật liệu xây dựng; Giám sát công trình dân dụng & công nghiệp; Quản lý dự án, đầu tư kinh doanh bất động sản



CÔNG TY TNHH KHU ĐÔ THỊ PHÚ HỘI

Tên tiếng anh: Phu Hoi City LTD., Co.
Tên viết tắt: PHU HOI
Năm thành lập: 2009 (Giấy Chứng nhận đầu tư lần đầu số 471023000224 do UBND T.Đồng Nai cấp ngày 30/06/2009, thay đổi lần 1 ngày 28/10/2009).
Địa chỉ: Lô X1, đường D3, Khu dân cư Long Tân, H.Nhon Trạch, T.Đồng Nai.
Vốn điều lệ: 1.038.464.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 30,00%)

Hoạt động kinh doanh chính:
 Đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch để bán và cho thuê. Hiện tại, Công ty đã và đang triển khai thực hiện dự án Khu đô thị Phú Hội 83,99 ha tại T. Đồng Nai với tổng mức đầu tư 3.620 tỷ đồng.

CÔNG TY TNHH NHIÊN LIỆU SINH HỌC PHƯƠNG ĐÔNG

Tên tiếng anh: Orient Bio-Fuels LTD., Co.
Tên viết tắt: OBF
Năm thành lập: 2009 (Giấy Chứng nhận đầu tư số 44.1023.000012 do UB nhân dân T.Bình Phước cấp ngày 14/05/2009, thay đổi lần 5 ngày 14/09/2011).
Địa chỉ: tầng 1, 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận bình Thạnh, Tp. HCM.
Điện thoại: 08.6258 6872 **Fax:** 08.6258 6870
Email: info@orientbiofuels.com.vn
Website: http://orientbiofuels.com.vn
Vốn điều lệ: 720.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 22%).

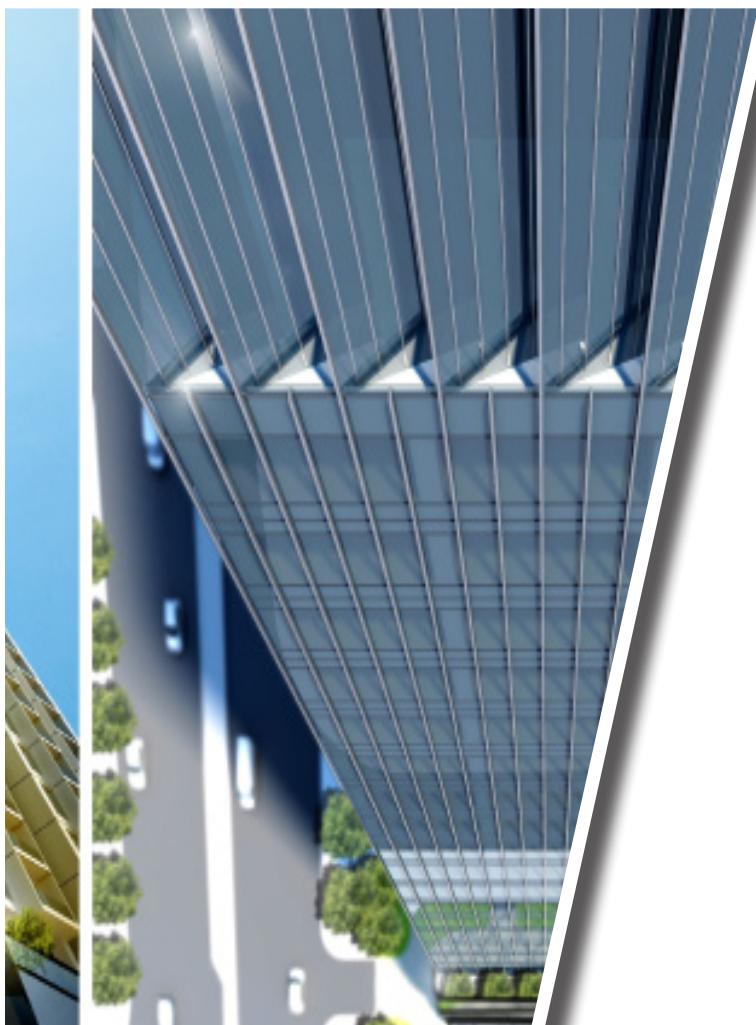
Hoạt động kinh doanh chính:
 Sản xuất và kinh doanh nhiên liệu sinh học, thực hiện các hoạt động liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nhiên liệu sinh học và các dịch vụ khác có liên quan; Đầu tư phát triển vùng cây nguyên liệu phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học và các dịch vụ khác có liên quan; Kinh doanh khí cacbonit CO2, các sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ bôi trơn, dung môi các loại...

CÔNG TY CỔ PHẦN TVĐT LICOGI 16.8

Tên tiếng anh: Licogi16.8 Investment Consultants JSC **Tên viết tắt:** Licogi16.8
Năm thành lập: 2008 (Giấy ĐKKD số 4103009378 do Sở kế hoạch & Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 14/2/2008, thay đổi lần thứ 3 ngày 04/03/2010)
Địa chỉ: 169 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, Tp.HCM.
Điện thoại: 08.8119608 **Fax:** 08.38426085 **Email:** licogi168@gmail.com
Website: <http://licogi168.com>
Vốn điều lệ: 11.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 36,36%).

Hoạt động kinh doanh chính:

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông; các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp;
- Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình.
- Lập dự án đầu tư, thẩm tra thiết kế, dự toán, tổng dự toán công trình xây dựng.
- Khảo sát địa chất, địa hình xây dựng công trình
- Tư vấn quản lý dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán), tư vấn xây dựng.



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16.2

Tên tiếng anh: Licogi16.2 JSC
Tên viết tắt: Licogi16.2
Năm thành lập: 2007 (Giấy ĐKKD lần đầu số 4103006379 do Sở KH.TP. HCM cấp ngày 09/04/2007, thay đổi lần thứ 3 ngày 14/01/2011).
Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Tp. HCM
Điện thoại: 08.38410627
Fax: 08.38410628
Email: licogi162@gmail.com
Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 40,7%).

Hoạt động kinh doanh chính:

Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp; mua bán các loại vật liệu xây dựng.



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG 12

Năm thành lập: 2010 (Giấy ĐKKD sửa đổi số 0301522507 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 29/11/2011).

Địa chỉ: Tầng 4, 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Tp. HCM.

Điện thoại: 08.62586879

Vốn điều lệ: 35.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 40%)

Hoạt động kinh doanh chính:

Xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng cầu đường và san lấp mặt bằng, đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở, kết cấu hạ tầng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dân cư.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC LICOGI16

Tên tiếng anh: Electricity Licogi16 JSC

Tên viết tắt: E-Licogi16

Năm thành lập: 2009 (Giấy ĐKKD số 0104030425 do Sở kế hoạch & Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 01/07/2009, thay đổi lần thứ 03 ngày 28/09/2010).

Địa chỉ: Tầng 2, 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận bình Thạnh, Tp. HCM.

Điện thoại: 08.62586883 **Fax:** 08.62586883

Email: info@evnlicogi.vn

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 40,17%).

Hoạt động kinh doanh chính:

Thi công các dự án đường dây và trạm điện 220KV & 110KV, công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao...

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16.5

Tên tiếng anh: Licogi16.5 JSC

Tên viết tắt: Licogi16.5

Năm thành lập: 2005 (Giấy ĐKKD số 4703000226 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp ngày 25/04/2005, sửa đổi bổ sung lần thứ 3 ngày 18/08/2010).

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0613. 561248 **Fax:** 0613. 561246

Văn phòng giao dịch: Tầng 4, Tòa nhà Licogi16, 24 A Phan Đăng Lưu, quận Bình Thạnh, Tp.HCM

Điện thoại: 08.38992482 **Fax:** 08.38992492

Website: www.licogi165.vn

Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 49%).

Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp (trụ điện, cọc, ống cống, cầu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm, bê tông tươi); sản xuất và kinh doanh sản phẩm cơ khí (thiết bị nâng, thiết bị chuyên dùng sản xuất sản phẩm bê tông công nghiệp, kết cấu thép và các sản phẩm cơ khí phi tiêu chuẩn khác).
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công trình công nghiệp, khu công nghiệp hạ tầng khu dân cư, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây và các trạm biến thế điện, công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, đóng cọc BTCT và xử lý nền móng công trình.
- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị kỹ thuật (khai thác đá, gạch lát vỉa hè, kinh doanh vật liệu xây dựng...). Mua bán vật tư máy móc ngành xây dựng.
- Lắp đặt máy móc thiết bị và các sản phẩm cơ khí, kết cấu định hình.
- Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu dân cư, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp. Đầu tư kinh doanh khu thương mại, các dự án thủy điện vừa và nhỏ.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG NGHI SƠN**Tên tiếng anh:** Nghi Son Investment & Development Infrastructure JSC**Tên viết tắt:** NIDIC**Năm thành lập:** 2007 (Giấy chứng nhận đầu tư số 262031000007 do BQL Khu kinh tế Nghi Sơn cấp ngày 11/08/2007, thay đổi lần thứ 3 ngày 03/10/2011).**Địa chỉ:** Khu CN luyện kim Nghi Sơn, Hải Thượng, Tĩnh Gia, Thanh Hóa.**Điện thoại:** 0373.613737 **Fax:** 0373.613738**Email:** nidic@vnn.vn**Website:** http://nidic.vn**Vốn điều lệ:** 187.500.000.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 5,00%)**Hoạt động kinh doanh chính:**

- Đầu tư xây dựng, kinh doanh khu nhà ở; đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, dự án thủy điện vừa và nhỏ;
- Đầu tư sản xuất và kinh doanh thép, mua bán máy móc vật tư ngành xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng.
- Sản xuất, mua bán vật tư, thiết bị, phụ tùng và các loại vật liệu xây dựng, ống cống bê tông, bê tông thương phẩm;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LICOGI16****Tên tiếng anh:** Licogi16 Mechanical JSC**Tên viết tắt:** Licogi16.M**Năm thành lập:** 2007 (Giấy ĐKKD số 4103018046 do Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai cấp, thay đổi lần thứ nhất số 3600899257 ngày 08/07/2010 Sở KH&ĐT Tp Hồ Chí Minh cấp).**Địa chỉ:** 49B Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Tp. HCM.**Điện thoại:** 08.54456745 **Fax:** 08.54456718**Email:** cokhi_nhontrach@vnn.vn**Website:** http://licogi16m.vn**Vốn điều lệ:** 24.278.500.000 đồng (Licogi16 chiếm tỷ lệ 46,15%).**Hoạt động kinh doanh chính:**

Xây dựng công trình dân dụng công nghiệp, giao thông, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp; các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, nền móng công trình, sản xuất, công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường. Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng, cốp pha định hình, dàn giáo, khung nhà công nghiệp. Dịch vụ sửa chữa lắp đặt máy móc, thiết bị các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình.

ERNST & YOUNG

Ernst & Young Vietnam Limited
Bitexco Financial Tower
28th Floor, 2 Hai Trieu Street.
District 1, Ho Chi Minh City, S.R. Of Vietnam
Tel: +84 8 3824 5252
Fax: +84 8 3824 5250
www.ey.com/vn

Số tham chiếu: 60992762/15624498

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Licogi 16**

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính riêng của Công ty cổ phần Licogi 16 ("Công ty") được trình bày từ trang 5 đến trang 42 bao gồm bảng cân đối kế toán riêng vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính riêng này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Cơ sở ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính riêng có còn các sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính riêng. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính riêng. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

Tuy không đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận từng phần, chúng tôi xin lưu ý các vấn đề sau:

- Như một phần của công việc kiểm toán các báo cáo tài chính riêng năm 2012, chúng tôi cũng đã kiểm toán các số liệu điều chỉnh lại được trình bày ở Thuyết minh số 29 được áp dụng để Chỉnh sửa các báo cáo tài chính riêng năm 2011. Theo ý kiến của chúng tôi, những điều chỉnh lại này là hợp lý và được áp dụng một cách phù hợp. Chúng tôi đã không ký kết hợp đồng để thực hiện công việc kiểm toán, soát xét, hay thực hiện bất kỳ các thủ tục cho các báo cáo tài chính riêng năm 2011 của Công ty ngoài các điều chỉnh lại này. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến hoặc sự đảm bảo nào cho các báo cáo tài chính riêng năm 2011 xét trên khía cạnh tổng thể.

- Thuyết minh số 2.1 của các báo cáo tài chính riêng, trong đó trình bày việc Công ty là công ty mẹ có các công ty con và Công ty đang trong quá trình hoàn thành các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) vào ngày 31 tháng 12 năm 2012 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày để đáp ứng các quy định về công bố thông tin hiện hành.

Người sử dụng các báo cáo tài chính riêng cần đọc các báo cáo tài chính riêng này cùng với các báo cáo tài chính hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2012 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày để có được đầy đủ thông tin về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty



Ernst & Young Vietnam Ltd.
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam



Mai Việt Hùng Trân
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0048/KTV



Lê Quang Minh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0426/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại - Thuyết minh số 29)
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.118.525.187.343	1.1.296.654.736.719
110	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	11.582.258.169	44.201.105.077
111	1. Tiền		9.642.258.169	33.722.173.127
112	2. Các khoản tương đương tiền		1.940.000.000	10.478.931.950
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		854.383.918.913	836.520.219.458
131	1. Phải thu khách hàng	5	514.727.149.772	567.403.124.401
132	2. Trả trước cho người bán		75.719.834.684	28.022.158.394
135	3. Các khoản phải thu khác	6	280.563.268.557	241.477.727.279
139	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5	761.416.241.619	(382.790.616)
140	III. Hàng tồn kho	7	202.236.395.423	358.676.446.625
141	1. Hàng tồn kho		202.236.395.423	363.850.934.001
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(5.174.487.376)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		50.322.614.838	57.256.965.559
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		233.420.986	1.353.139.007
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		2.818.996.377	-
158	3. Tài sản ngắn hạn khác	8	47.270.197.475	55.903.826.552
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		966.168.456.591	962.914.547.296
220	I. Tài sản cố định		255.905.569.261	201.125.009.148
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	63.743.349.064	108.397.589.335
222	Nguyên giá		349.055.065.610	348.105.008.794
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(285.311.716.546)	(239.707.419.459)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	22.229.730.634	22.229.730.634
228	Nguyên giá		22.249.730.634	22.249.730.634
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(20.000.000)	(20.000.000)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	169.932.489.563	70.497.689.179
250	II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		705.256.365.972	761.416.241.619
251	1. Đầu tư vào công ty con	12.1	181.472.405.126	180.627.539.861
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết	12.2	523.288.701.758	580.788.701.758
258	3. Đầu tư dài hạn khác		7.500.000.000	-
259	4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	12.2	(7.004.740.912)	
260	III. Tài sản dài hạn khác		5.006.521.358	373.296.529
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		121.339.829	371.296.529
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	25.3	4.883.181.529	-
268	3. Tài sản dài hạn khác		2.000.000	2.000.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.084.693.643.934	2.259.569.284.015

BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN RIÊNG (Tiếp theo)

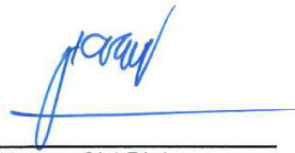
Ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại - Thuyết minh số 29)
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		982.366.532.116	1.134.164.723.065
310	I. Nợ ngắn hạn		966.751.648.343	1.117.409.470.513
311	1. Vay ngắn hạn	14	391.708.764.618	519.694.810.222
312	2. Phải trả người bán	15	353.051.325.543	311.740.674.652
313	3. Người mua trả tiền trước		54.297.034.387	32.996.617.328
314	4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	16	107.051.709.801	110.125.823.576
315	5. Phải trả người lao động		2.610.135.663	3.389.521.503
316	6. Chi phí phải trả	17	12.884.482.072	76.453.451.821
319	7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	18	18.794.429.710	28.770.634.483
323	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		26.353.766.549	34.237.936.928
330	II. Nợ dài hạn		15.614.883.773	16.755.252.552
333	1. Phải trả dài hạn khác		2.250.674.013	39.031.866
334	2. Vay dài hạn	19	13.269.073.760	16.268.875.212
338	3. Doanh thu chưa thực hiện		95.136.000	447.345.474
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.102.327.111.818	1.125.404.560.950
410	I. Vốn chủ sở hữu	20.1	1.102.327.111.818	1.125.404.560.950
411	1. Vốn cổ phần		562.499.560.000	562.499.560.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		409.696.951.515	409.696.951.515
414	3. Cổ phiếu quỹ		(3.390.000)	(3.390.000)
417	4. Quỹ đầu tư phát triển		76.260.604.628	70.816.906.893
418	5. Quỹ dự phòng tài chính		42.943.697.735	37.500.000.000
420	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		10.929.687.940	44.894.532.542
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.084.693.643.934	2.259.569.284.015



Trần Lệ Hằng
Người lập



Hoàng Chí Phúc
Kế toán trưởng



Vũ Công Hưng
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày lại - Thuyết minh số 29)
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1		1.799.924.065.687
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21.1	(428.661.091)	(8.186.361.744)
10	3. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.1		1.791.737.703.943
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	22		
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		89.936.392.304	266.476.292.193
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21.2	40.108.207.564	14.201.089.363
22	7. Chi phí tài chính	23	(81.182.900.897)	(91.538.728.232)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(74.178.159.985)	(88.499.488.632)
25	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(49.086.574.329)	(27.157.100.269)
30	9. (Lỗ) lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(224.875.358)	161.981.553.055
31	10. Thu nhập khác	24	7.704.191.433	9.999.728.943
32	11. Chi phí khác	24	(6.387.654.833)	(6.435.957.611)
40	12. Lợi nhuận khác	24	1.316.536.600	3.563.771.332
50	13. Tổng lợi nhuận trước thuế		1.091.661.242	165.545.324.387
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.2	(927.482.903)	(27.689.589.629)
52	15. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	25.3	4.883.181.529	-
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		5.047.359,868	137.855.734.758



Trần Lệ Hằng
Người lập



Hoàng Chí Phúc
Kế toán trưởng



Vũ Công Hưng
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		1.091.661.242	165.545.324.387
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định	9	47.551.061.016	132.524.759.611
03	Các khoản dự phòng		18.073.797.020	5.160.063.036
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(41.069.510.300)	(9.831.248.117)
06	Chi phí lãi vay	23	74.178.159.985	88.499.488.632
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		99.825.168.963	381.898.387.549
09	Giảm (tăng) các khoản phải thu		41.158.199.898	(322.341.415.939)
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		163.387.329.235	(39.775.074.121)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(31.837.527.688)	117.615.991.752
12	Giảm chi phí trả trước		1.369.674.721	230.966.187
13	Tiền lãi vay đã trả		(77.169.347.566)	(86.206.535.230)
14	Thuế TNDN đã nộp	25.2	(4.728.831)	(54.650.858.295)
15	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	2.000.000.000
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(12.007.820.479)	(10.250.391.581)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		181.620.948.253	(11.478.929.678)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(81.600.147.221)	(29.933.238.721)
23	Tiền chi cho vay		(18.900.000.000)	(26.443.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay		-	23.300.000.000
25	Tiền chi đầu tư vào các đơn vị khác		(10.844.865.265)	(56.586.645.576)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		37.875.000.000	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		15.228.219.781	6.049.072.396
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(58.241.792.705)	(83.613.811.901)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
32	Tiền chi mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(2.605.000)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (Tiếp theo)

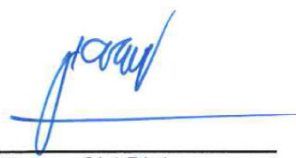
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		652.382.844.872	721.379.260.262
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(780.268.691.928)	(529.244.924.540)
36	Cổ tức đã trả			
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính		(155.998.002.456)	117.169.083.722
50	(Giảm) tăng tiền và tương đương tiền thuần trong năm		(32.618.846.908)	22.076.342.143
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	4	44.201.105.077	22.124.762.934
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	11.582.258.169	44.201.105.077



Trần Lệ Hằng
Người lập



Hoàng Chí Phúc
Kế toán trưởng



Vũ Công Hưng
Tổng Giám đốc

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Licogi 16

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Licogi 16 (“Công ty”) và các công ty con (“Nhóm Công ty”) được trình bày từ trang 4 đến trang 49 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính hợp nhất có còn các sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

Tuy không đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận từng phần, như một phần của công việc kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012, chúng tôi cũng đã kiểm toán các số liệu điều chỉnh lại được trình bày ở Thuyết minh số 32 được áp dụng để chỉnh sửa các báo cáo tài chính hợp nhất cho năm 2011. Theo ý kiến của chúng tôi, những điều chỉnh lại này là hợp lý và được áp dụng một QáætT^lìù hợp. Chúng tôi đã không kv kết hợp ðònq để thực hiện công việc kiểm toán, soát xét. hav



Ernst & Young Vietnam Ltd.
Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam



Mai Viết Hùng Trần
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: D.0048/KTV



Lê Quang Minh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0426/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

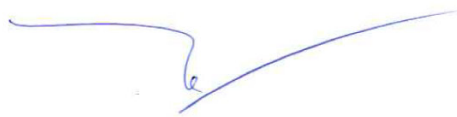
Ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại - Thuyết minh số 32)
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.165.050.815.057	1.309.847.076.507
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	14.858.648.605	56.947.867.692
111	1. Tiền		12.881.553.369	43.468.935.742
112	2. Các khoản tương đương tiền		1.977.095.236	13.478.931.950
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		764.606.913.826	672.814.863.479
131	1. Phải thu khách hàng	5	418.571.955.538	403.840.296.822
132	2. Trả trước cho người bán		87.215.418.558	31.111.659.802
135	3. Các khoản phải thu khác	6	275.516.147.180	238.245.697.471
139	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5	(16.696.607.450)	(382.790.616)
140	III. Hàng tồn kho	7	329.536.204.030	514.924.350.232
141	1. Hàng tồn kho		329.536.204.030	520.098.837.608
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(5.174.487.376)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		56.049.048.596	65.159.995.104
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		542.723.427	1.893.169.458
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	8	5.371.232.733	2.027.654.296
158	3. Tài sản ngắn hạn khác	8	50.135.092.436	61.239.171.350
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		853.202.849.921	891.544.462.512
220	I. Tài sản cố định		296.310.220.795	248.341.240.754
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	103.112.787.598	153.489.919.287
222	Nguyên giá		424.055.377.261	433.382.802.459
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(320.942.589.663)	(279.892.883.172)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	22.229.730.634	22.229.730.634
228	Nguyên giá		22.249.730.634	22.249.730.634
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(20.000.000)	(20.000.000)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	170.967.702.563	72.621.590.833
250	II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		533.376.828.091	625.706.775.229
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	12.1	515.610.430.381	621.078.775.229
258	2. Đầu tư dài hạn khác	12.2	22.572.397.710	8.900.000.000
259	3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	12.2	(4.806.000.000)	(4.272.000.000)
260	III. Tài sản dài hạn khác		8.915.801.035	376.446.529
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		4.030.619.506	374.446.529
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	27.3	4.883.181.529	-
268	3. Tài sản dài hạn khác		2.000.000	2.000.000
269	IV. Lợi thế thương mại	14	14.600.000.000	17.120.000.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.018.253.664.978	2.201.391.539.019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm (Trình bày lại - Thuyết minh số 32)
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		863.444.159.034	982.825.568.579
310	I. Nợ ngắn hạn		847.173.948.151	964.836.815.535
311	1. Vay ngắn hạn	15	439.093.889.469	554.683.150.690
312	2. Phải trả người bán	16	159.701.527.121	149.611.494.068
313	3. Người mua trả tiền trước		50.502.380.773	34.268.502.151
314	4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	17	111.371.701.184	118.111.672.056
315	5. Phải trả người lao động		9.447.340.821	7.612.524.047
316	6. Chi phí phải trả	18	14.435.898.523	23.619.648.343
319	7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	19	26.312.933.013	33.217.976.670
320	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	20	8.077.434.946	8.077.434.946
323	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		28.230.842.301	35.634.412.564
330	II. Nợ dài hạn		16.270.210.883	17.988.753.044
333	1. Phải trả dài hạn khác		2.424.448.006	218.105.859
334	2. Vay dài hạn	21	13.750.626.877	17.270.500.212
335	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	27.3	-	52.801.499
338	4. Doanh thu chưa thực hiện		95.136.000	447.345.474
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.095.445.796.592	1.160.363.203.121
410	I. vốn chủ sở hữu	22.1	1.095.445.796.592	1.160.363.203.121
411	1. Vốn cổ phần		562.499.560.000	562.499.560.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		409.696.951.515	409.696.951.515
414	3. Cổ phiếu quỹ		(23.624.368.356)	(23.624.368.356)
417	4. Quỹ đầu tư phát triển		77.389.804.862	70.816.906.893
418	5. Quỹ dự phòng tài chính		43.508.297.852	37.500.000.000
420	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		25.975.550.719	103.474.153.069
439	C. LỢI ÍCH CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		59.363.709.352	58.202.767.319
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.018.253.664.978	2.201.391.539.019


 Trần Lệ Hằng
 Người lập


 Hoàng Chí Phúc
 Kế toán trưởng


 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
LICOGI 16
 Vũ Công Hưng
 Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (Trình bày tại - Thuyết minh số 32)
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23.1	690.158.177.965	1.545.128.613.063
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	23.1	(428.661.091)	(8.186.361.744)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23.1	689.729.516.874	1.536.942.251.319
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	24	(573.930.946.108)	(1.240.663.299.939)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		115.798.570.766	296.278.951.380
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23.2	6.661.381.179	19.972.932.661
22	7. Chi phí tài chính	25	(112.116.308.449)	(100.306.903.586)
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		<i>(80.910.351.619)</i>	<i>(92.890.050.240)</i>
24	8. Chi phí bán hàng		(1.038.796.069)	(288.528.634)
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		(61.654.466.692)	(38.236.143.866)
30	10. (Lỗ) lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(52.349.619.265)	177.420.307.955
31	11. Thu nhập khác	26	8.911.379.281	10.809.086.309
32	12. Chi phí khác	26	(7.573.055.701)	(7.379.421.579)
40	13. Lợi nhuận khác	26	1.338.323.580	3.429.664.730
45	14. Phần lãi từ công ty liên kết		16.020.734.542	23.532.201.529
50	15. Tổng (lỗ) lợi nhuận trước thuế		(34.990.561.143)	204.382.174.214
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	27.2	(4.066.894.264)	(29.197.222.450)
52	17. Thu nhập (chi phí) thuế TNDN hoãn lại	27.3	4.935.983.028	(52.801.499)
60	18. (Lỗ) lợi nhuận sau thuế TNDN <i>Phân bổ:</i>		(34.121.472.379)	175.132.150.265
	<i>18.1 Lợi ích của các cổ đông thiểu số</i>		<i>2.453.036.033</i>	<i>5.097.245.096</i>
	<i>18.2 (Lỗ) lãi thuộc về các cổ đông của Công ty</i>		<i>(36.574.508.412)</i>	<i>170.034.905.169</i>
70	19. (Lỗ) lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	22.4	(658)	3.061


Trần Lệ Hằng
Người lập


Hoàng Chí Phúc
Kế toán trưởng


CÔNG TY
CỔ PHẦN
LICOGI 16
Vũ Công Hưng
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	(Lỗ) lợi nhuận trước thuế		(34.990.561.143)	204.382.174.214
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao và khấu trừ tài sản cố định	9,10 14	64.975.653.221	151.150.433.977
03	Các khoản dự phòng		11.673.329.458	9.446.487.376
05	Lỗ (lãi) từ hoạt động đầu tư		6.590.295.722	(50.479.026.260)
06	Chi phí lãi vay	25	80.910.351.619	92.890.050.240
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		129.159.068.877	407.390.119.547
09	(Tăng) giảm các khoản phải thu		(35.302.921.491)	26.288.179.300
10	Giảm hàng tồn kho		190.562.633.578	96.354.813.704
11	Giảm các khoản phải trả		(29.460.771.597)	(186.213.101.573)
12	(Tăng) giảm chi phí trả trước		(2.305.726.946)	2.687.660.322
13	Tiền lãi vay đã trả		(82.435.074.907)	(90.597.096.838)
14	Thuế TNDN đã nộp	27.2	(4.075.221.ẽ044)	(55.055.692.063)
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(7.968.170.380)	(6.853.915.945)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		158.173.816.090	194.000.966.454
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(88.093.963.621)	(78.155.869.913)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	26	7.030.209.091	-
23	Tiền chi cho vay		(18.900.000.000)	(26.443.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay		-	23.300.000.000
25	Tiền chi đầu tư vào các đơn vị khác		(10.000.000.000)	(86.187.002.168)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		37.875.000.000	10.770.095.200
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức được chia		9.858.891.119	11.401.104.529
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(62.229.863.411)	(145.314.672.352)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
32	Tiền chi mua lại cổ phiếu quỹ		-	(2.605.000)
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		757.587.777.655	779.508.126.588
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	22.2	(862.653.241.021)	(720.320.561.588)
36	Cổ tức đã trả		(27.765.614.400)	(74.962.647.000)
	Cổ tức đã trả cho cổ đông thiểu số		(5.202.094.000)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(138.033.171.766)	(15.777.686.789)
50	(Giảm) tăng tiền và tương đương tiền thuần trong năm		(42.089.219.087)	32.908.607.313
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		56.947.867.692	24.039.260.379
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	14.858.648.605	56.947.867.692



Trần Lệ Hằng
Người lập



Hoàng Chí Phúc
Kế toán trưởng



Vũ Công Hưng
Tổng Giám đốc

